

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2024

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu ngày 23 tháng 04 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Công ty”) đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau:**

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cho năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của HĐQT cho năm 2023.

**2. Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) cho năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của BKS cho năm 2023.

**3. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán**

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

**4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán trong năm 2023.

**5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) chưa phân phối đầu năm : 181,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế phát sinh trong năm 2023 : 374,4 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023:
  - + Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng

- + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng
  - Thanh toán cổ tức trong năm : 220 tỷ đồng
- (Bao gồm cổ tức đợt 2/2022 và tạm ứng cổ tức đợt 1/2023).

**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm : 261,2 tỷ đồng**

- Chi trả cổ tức của năm tài chính 2023: ĐHĐCĐ thông qua tổng mức cổ tức của năm tài chính 2023 là 20%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 2.000 đồng) và được thanh toán cho cổ đông như sau:
  - + Công ty đã tạm ứng 10%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 1.000 đồng) trong năm 2023.
  - + Cổ tức còn lại của năm tài chính 2023 là 10%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 1.000 đồng).
  - + ĐHĐCĐ giao cho cho HĐQT quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông và thời gian chi trả phần cổ tức còn lại này theo quy định của pháp luật nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày 23/04/2024.

## 6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.367,4
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	375,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	331,7

## 7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

- Chính sách trả cổ tức bằng tiền cho năm tài chính 2024:
  - + Tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế;
  - + Giao cho HĐQT quyết định mức cổ tức cho năm 2024 và thời gian tạm ứng, thanh toán cho từng đợt chi trả cổ tức phù hợp với chính sách trên.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% lợi nhuận sau thuế

## 8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024

ĐHĐCĐ thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 là bốn công ty kiểm toán (Big 4) hoạt động tại Việt Nam, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Giao cho HĐQT lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nói trên làm đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty cho năm tài chính 2024.



## **9. Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024**

ĐHĐCĐ thông qua thù lao cho HĐQT, BKS trong năm 2024 như sau:

- Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng;
- Trưởng BKS : 8.000.000 đồng/ tháng;
- Thành viên BKS : 6.000.000 đồng/ tháng.

*Chủ tịch HĐQT xin không nhận thù lao trong năm 2024.*

## **10. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT**

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Quang Trí kể từ ngày 23/04/2024.

## **11. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS**

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Trần Ngọc Duy kể từ ngày 23/04/2024.

## **12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2020-2024**

ĐHĐCĐ bầu Ông Đoàn Quốc Khánh làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024, có hiệu lực chính thức kể từ ngày 23/04/2024.

## **13. Bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2020-2024**

ĐHĐCĐ bầu Bà Trần Thái Thoại Trân làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2024, có hiệu lực chính thức kể từ ngày 23/04/2024.

## **Điều 2: Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Cổ đông, HĐQT, BKS, người đại diện theo pháp luật và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**



**MAI KIỀU LIÊN**

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU** (sau đây gọi là “**Công ty**”, “**Mocchaumilk**” hoặc “**MCM**”).
- Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu Cơ Quan, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500154060 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2004.
- Thời gian khai mạc: **9 giờ 00 phút, Thứ Ba ngày 23 tháng 04 năm 2024.**
- Hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”): **Đại hội trực tuyến.**
- Địa điểm tổ chức họp **ĐHĐCĐ**: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu đã được diễn ra với các nội dung như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

**Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”)**: Tất cả các thành viên tham gia đầy đủ như sau:

- Bà Mai Kiều Liên : Chủ tịch **HDQT**;
- Ông Phạm Hải Nam : Thành viên **HDQT** kiêm Tổng Giám đốc;
- Ông Nguyễn Quang Trí : Thành viên **HDQT**;
- Ông Hoàng Văn Chất : Thành viên độc lập **HDQT**;
- Ông Lê Hoàng Minh : Thành viên **HDQT**.

**Ban kiểm soát (“**BKS**”)**

- Ông Trần Ngọc Duy : Trưởng **BKS**;
- Ông Phạm Quang Thù : Thành viên **BKS**;
- Ông Trịnh Công Sơn : Thành viên **BKS**.

**Cổ đông**: gồm các Cổ đông/Người được ủy quyền của Cổ đông tham dự họp theo danh sách đính kèm Biên bản họp này.

**II. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI**

**A. Thủ tục tiến hành khai mạc cuộc họp **ĐHĐCĐ**:**

**1. Tuyên bố lý do**

Ông Đồng Quang Trung – thay mặt Ban tổ chức **ĐHĐCĐ** tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự họp **ĐHĐCĐ**.

**2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp**

Ông Nguyễn Anh Tú - thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ công bố tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội với kết quả như sau:

- Tính đến thời điểm khai mạc đại hội lúc 9 giờ 00 phút ngày 23/04/2024, tổng số đại biểu tham dự đại hội là 37 đại biểu đại diện cho 80.960.780 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (110.000.000 cổ phần).
- Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty và Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp: với tỷ lệ tham dự họp là 73,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

### 3. Thành phần Chủ tọa đoàn

Ông Đồng Quang Trung giới thiệu Bà Mai Kiều Liên – Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp (“Chủ tọa”) và các thành viên tham gia Chủ tọa đoàn gồm:

- Ông Phạm Hải Nam : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc;
- Ông Nguyễn Quang Trí : Thành viên HĐQT;
- Ông Hoàng Văn Chất : Thành viên độc lập HĐQT;
- Ông Lê Hoàng Minh : Thành viên HĐQT.

### 4. Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ

Bà Mai Kiều Liên – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa cuộc họp giới thiệu Thư ký cuộc họp là Ông Lê Huy Bích.

### 5. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu và Chương trình nghị sự

Bà Mai Kiều Liên – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa cuộc họp đề nghị thành phần Ban kiểm phiếu và thông báo chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

**Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Nguyễn Anh Tú : Trưởng ban;
2. Bà Hồ Thị Ngọc Dung : Thành viên;
3. Bà Lê Thị Lệ : Thành viên.

**Chương trình nghị sự của Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 gồm các vấn đề sau:**

1. Báo cáo của HĐQT cho năm 2023;
2. Báo cáo của BKS cho năm 2023;
3. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán;
4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023;
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024;
7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024;
9. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024;
10. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT;
11. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS;
12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT;
13. Bầu bổ sung thành viên BKS.

Sau khi Bà Mai Kiều Liên đề nghị thành phần Ban kiểm phiếu và giới thiệu chương trình nghị sự, Ông Đồng Quang Trung đã hướng dẫn đại hội thực hiện biểu quyết để thông qua: (1) **Thành phần Ban Kiểm phiếu** và (2) **Chương trình nghị sự** với kết quả biểu quyết như sau:

STT	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Thành phần Ban Kiểm phiếu	77.920.197	100 %	0	0 %	0	0 %
2	Chương trình nghị sự	77.920.197	100 %	0	0 %	0	0 %

(\*) tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

Với kết quả biểu quyết như trên, thành phần Ban kiểm phiếu và Chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đã được thông qua.

## B. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ PHÊ DUYỆT

- Bà Mai Kiều Liên - Chủ tịch HĐQT trình bày các nội dung chính về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023. Nội dung chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 đã đăng tải trên website của Công ty.
- Ông Trịnh Công Sơn – Thành viên BKS trình bày các nội dung chính Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023. Nội dung chi tiết được trình bày trong Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 đã đăng tải trên website của Công ty.
- Ông Phạm Hải Nam - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc trình bày các nội dung trình ĐHĐCĐ phê chuẩn:
  - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023;
  - Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023;
  - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
  - Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024;
  - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Ông Hoàng Văn Chất – Thành viên HĐQT trình bày các nội dung trình ĐHĐCĐ phê chuẩn:
  - Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024;
  - Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024;
  - Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT;
  - Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS;
  - Bầu bổ sung thành viên HĐQT;
  - Bầu bổ sung thành viên BKS.

Chi tiết các vấn đề trình ĐHĐCĐ phê duyệt: như đã được nêu đầy đủ tại tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

## C. THẢO LUẬN:

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận. Cổ đông/Người uỷ quyền đặt câu hỏi hoặc gửi câu hỏi thông qua ứng dụng đàm thoại, nhắn tin trực tuyến dành riêng cho chương trình. **Bà Mai Kiều Liên** – Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội điều khiển Đại hội tiến hành thảo luận. Sau đây là trích dẫn nội dung chính đã được thảo luận:

STT	Câu hỏi	Trả lời
1.	<p>Cổ đông Lê Duy Linh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến khi nào Mocchaumilk niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)?</li> <li>- Thời gian hoàn thành và đưa vào khai thác của dự án thiên đường sữa Mộc Châu là khi nào?</li> </ul>	<p>Bà Mai Kiều Liên:</p> <p>Mocchaumilk đã nộp toàn bộ hồ sơ đăng ký niêm yết về Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và đang chờ Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM phê duyệt.</p> <p>Tình hình thực hiện dự án thiên đường sữa Mộc Châu đã được báo cáo cụ thể trong Báo cáo hội đồng quản trị. Các vướng mắc của dự án chủ yếu về vấn đề đất đai, giải phóng mặt bằng. Công ty chỉ có thể tiến hành dự án khi hoàn thành tất cả các thủ tục pháp lý.</p>
2.	<p>Cổ đông Nguyễn Đạt:</p> <p>Tại sao Mocchaumilk ngưng hoạt động của Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi?</p> <p>Mocchaumilk trước đây phát triển tốt ở thị trường nông thôn, hiện nay đang tập trung mở rộng tại thị trường thành thị để tăng quảng bá thương hiệu và cạnh tranh. Nếu vậy, đây là một sự chuyển đổi rất lớn về mặt chiến lược kinh doanh, ban quản trị tự tin như thế nào về khả năng thành công của kế hoạch này? Điều này yêu cầu hệ thống phân phối thay đổi như thế nào. Xin chân thành cảm ơn công ty, tôi tin tưởng vào sự phát triển của công ty</p>	<p>Ông Phạm Hải Nam:</p> <p>Xét thấy việc duy trì Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi không còn phù hợp với hoạt động hiện tại. Công ty kết thúc việc hoạt động Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi vào Quý 1 năm 2024.</p> <p>Hiện nay, Mocchaumilk có định hướng đầu tư, phát triển tại thị trường thành thị, tập trung vào các chuỗi siêu thị, khách hàng KA và đang tập trung nguồn lực tài chính, nhân sự để nâng cao khả năng thành công của kế hoạch này.</p>

<p><b>3.</b></p>	<p><b>Cổ đông Nguyễn Mạnh Dũng:</b></p> <p>Tại sao kết quả kinh doanh giảm 15% so với cùng kỳ? Triển vọng kinh doanh của Mocchaumilk trong năm 2024.</p> <p>Kế hoạch doanh thu năm 2024 tăng 7,4% dựa trên yếu tố nào? Với kết quả thực hiện Quý 1, Mocchaumilk có tự tin hoàn thành kế hoạch năm 2024 ?</p> <p>Kế hoạch Marketing trong năm 2024 của Mocchaumilk như thế nào?</p>	<p><b>Bà Mai Kiều Liên:</b></p> <p>Nguyên nhân doanh thu Quý 1 tăng trưởng âm là do thời tiết không ủng hộ việc bán hàng. Bên cạnh đó, thị trường sữa Việt Nam tăng trưởng âm 1% trong năm 2023, trong Quý 1 năm 2024 tăng trưởng âm 2,8%, sức mua giảm, thị trường sữa chưa phục hồi.</p> <p>Công ty tin rằng năm 2024 nền kinh tế phục hồi, sức mua của người tiêu dùng tăng. Lợi nhuận giảm 11,4% do công ty tăng đầu tư vào hệ thống bán hàng, Marketing và lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm do nguồn tiền, lãi suất đều giảm.</p> <p>Năm 2024, Mocchaumilk tập trung vào Digital Marketing, hướng đến người tiêu dùng. Mocchaumilk có chiến lược tái định vị thương hiệu và hệ thống phân phối.</p>
<p><b>4.</b></p>	<p><b>Cổ đông Nguyễn Hùng:</b></p> <p>Nguồn tiền mặt của công ty còn đến gần 900 tỷ, vậy kế hoạch đầu tư giai đoạn tiếp theo như thế nào? Dự án bò sữa thiên đường đã triển khai đến đâu và dự kiến đến khi nào hoàn thành và đưa vào khai thác?</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Công ty chưa giải ngân số tiền này do vướng mắc về thủ tục pháp lý. Số tiền còn lại sẽ dùng để đầu tư dự án Trang trại và nhà máy sữa.</p>
<p><b>5.</b></p>	<p><b>Cổ đông Thạch Tuấn Dũng:</b></p> <p>Tại sao Công ty vẫn chỉ khai thác tại thị trường ở khu vực Miền Bắc. Đối với thị trường Miền Nam, công ty có kế hoạch như thế nào? Mocchaumilk có lo ngại đến việc cạnh tranh với Vinamilk tại thị trường miền Nam không? Làm thế nào để Mocchaumilk mở rộng thị phần tại miền Nam mà không cạnh tranh trực tiếp với Vinamilk.</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Hiện nay , Mocchaumilk tập trung khai thác ở thị trường Miền Bắc và Bắc Miền Trung, Công ty đang từng bước tiếp cận thị trường Miền Nam. Dự kiến trong năm 2024, Mocchaumilk sẽ mở Nhà phân phối ở miền Nam. Chiến lược phát triển sẽ không bị hạn chế bởi Vinamilk.</p>
<p><b>6.</b></p>	<p><b>Cổ đông Nguyễn Thị Nguyệt:</b></p> <p>Năm 2023, Vinamilk chia cổ tức bằng 91% lợi nhuận sau thuế. Năm 2023, MCM đạt mức lợi nhuận cao nhất nhưng mức chia cổ tức dự kiến chỉ tương đương 58,75% lợi nhuận sau thuế. Tại sao HĐQT không tăng mức chia cổ tức để thúc đẩy tăng trưởng thị giá cổ phiếu trước khi chuyển sàn.</p>	<p><b>Bà Mai Kiều Liên:</b></p> <p>Mocchaumilk đã chia cổ tức bằng tiền ở mức lớn hơn 50% lợi nhuận sau thuế, là mức khá so với thị trường. Không thể so sánh mức cổ tức của Vinamilk và Mocchaumilk vì Mocchaumilk cần nguồn tiền để đầu tư dự án.</p>



7.	<p>Cố đông Thạch Tuấn Dũng:</p> <p>Kế hoạch huy động vốn của Công ty sau khi niêm yết tại Hose?</p> <p>Dự kiến thời gian hoàn thành kế hoạch tái định vị thương hiệu và hệ thống phân phối như thế nào?</p>	<p>Bà Mai Kiều Liên:</p> <p>Công ty sẽ huy động vốn tùy thuộc vào nhu cầu. Hiện tại công ty chưa có ý định huy động vốn do chưa giải ngân hết nguồn tiền.</p> <p>Kế hoạch tái định vị thương hiệu là bí mật kinh doanh, Mocchaumilk không thể chia sẻ. Đối với hệ thống phân phối, Vinamilk sẽ hỗ trợ Mocchaumilk phát triển hệ thống hơn nữa tại khu vực nông thôn, thành thị. Mocchaumilk sẽ có những bước chuyển đổi tương đương với Vinamilk.</p>
8.	<p>Cố đông Nguyễn Minh Đức:</p> <p>Sự hợp tác, hỗ trợ của Vinamilk trong việc cải tiến, đa dạng hóa và phân phối sản phẩm của Mocchaumilk. Điều này có làm ảnh hưởng và cạnh tranh đến sản phẩm của Vinamilk không?</p> <p>Năng suất (sản lượng) sữa bình quân / mỗi con bò của Mocchaumilk so với các đối thủ cạnh tranh? Mocchaumilk có giải pháp nào để cải thiện năng suất sữa, giảm chi phí cho đàn bò hiện tại?</p> <p>Sự cạnh tranh của các sản phẩm nước ngoài, các sản phẩm thay thế sữa? Mocchaumilk làm cách nào để cạnh tranh với các sản phẩm này cũng như cạnh tranh với các sản phẩm của đối thủ cạnh tranh.</p>	<p>Bà Mai Kiều Liên:</p> <p>Mỗi công ty sẽ có bước đi thích hợp, tận dụng lợi thế của Công ty để cạnh tranh với các đối thủ.</p> <p>Ông Phạm Hải Nam:</p> <p>Năng suất sữa hiện nay của Mocchaumilk đạt 28-30kg/con/ngày, chỉ sau 1 số trang trại của Vinamilk. Đặc thù của Mocchaumilk là chăn nuôi theo mô hình nông hộ. Công ty tập trung tìm các ứng dụng khoa học kỹ thuật để hỗ trợ các hộ cải thiện năng suất sữa. Mocchaumilk đặt mục tiêu năng suất sữa bình quân/1 con bò 32-34 kg/con/ngày.</p>
9.	<p>Cố đông Nguyễn Quang Nguyên:</p> <p>Sản phẩm Mocchaumilk có nhiều khác biệt so với Vinamilk, công ty có định hướng gì để phát triển phân khúc và thị trường riêng cho Mocchaumilk không?</p>	<p>Ông Phạm Hải Nam:</p> <p>Mộc Châu có lợi thế riêng về khí hậu, địa thế để chăn nuôi bò sữa. Mocchaumilk đang cố gắng tạo ra các dòng sản phẩm tốt để tận dụng lợi thế này.</p>

<p><b>10.</b></p>	<p><b>Cổ đông Trần Quân Đạt:</b></p> <p>Mảng sữa chua của công ty hiệu quả tăng trưởng như thế nào? Người tiêu dùng đang hướng đến sản phẩm tốt cho sức khỏe, sữa chua cũng là sản phẩm như vậy, Ban lãnh đạo định hướng phát triển mảng này như thế nào?</p> <p>Nhà máy nâng công suất từ 200 lên 500 tấn/ngày (tức tăng 150%), mà số lượng bò theo công ty công bố hiện khoảng 26,500 con, hai dự án mở rộng quy mô bò có thể tăng tổng số bò lên khoảng 44,000 con (tức chỉ tăng 66%). Sản lượng và công suất không tăng tương xứng như thế thì liệu có hiệu quả hoạt động không? Ban lãnh đạo định hướng phát triển cho sản lượng bò như thế nào? Xin cảm ơn Ban lãnh đạo</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Sữa chua Mocchaumilk đã cố gắng tạo thêm dòng sản phẩm vì sữa chua ăn của Mộc Châu được đánh giá cao. Mocchaumilk đang củng cố hệ thống phân phối hàng lạnh để phù hợp thị trường từng vùng miền</p> <p><b>Bà Mai Kiều Liên:</b></p> <p>Kế hoạch nâng công suất nhà máy và đầu tư tăng quy mô bò là kế hoạch dài hạn 5-10 năm. Công ty chỉ tính toán tương đối về kế hoạch công suất và sản lượng, còn phụ thuộc nhiều vào thị trường sữa. Mocchaumilk sẽ nghiên cứu kỹ lưỡng để đáp ứng khả năng tiêu thụ vào mùa đông.</p>
<p><b>11.</b></p>	<p><b>Cổ đông Đỗ Văn Khương</b></p> <p>Kế hoạch mở rộng cửa hàng giới thiệu sản phẩm và quảng bá thương hiệu ra thị trường như thế nào?</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Mocchaumilk hiện có 70 Cửa hàng giới thiệu sản phẩm. Dự kiến, năm 2024 Mocchaumilk sẽ tiếp tục mở rộng tại các tỉnh.</p>
<p><b>12.</b></p>	<p><b>Cổ đông Lê Văn Mạnh:</b></p> <p>Kế hoạch tăng thêm sở hữu tại MCM của Vinamilk như thế nào?</p>	<p><b>Bà Mai Kiều Liên</b></p> <p>Vinamilk không có kế hoạch tăng thêm tỷ lệ nắm giữ tại Mocchaumilk.</p>
<p><b>13.</b></p>	<p><b>Cổ đông Ngô Trung Dũng:</b></p> <p>Thị trường trọng điểm của Mocchaumilk là khu vực miền Bắc, Bắc Trung Bộ nhưng sự hiện diện thương hiệu yếu, không có nhiều cửa hàng bán sữa Mocchaumilk (ví dụ như không hiện diện ở hệ thống cửa hàng Winmart và nhiều hệ thống siêu thị khác). Công ty có kế hoạch gì để mở rộng mạng lưới phân phối không</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Sự hiện diện của sản phẩm Mocchaumilk tại các siêu thị còn hạn chế do các chính sách của các siêu thị. Công ty sẽ phát triển kênh MT, các cửa hàng tiện ích để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ở khu vực miền Bắc và Bắc Miền Trung.</p>
<p><b>14.</b></p>	<p><b>Cổ đông Giang Quỳnh Trang:</b></p> <p>Công ty có thể chia sẻ về sản lượng sữa trong năm 2023 và Q1/2024</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Tổng sản lượng trong Quý 1 năm 2024 là 21 triệu lít. Kế hoạch năm 2024 đạt 86 triệu lít sữa.</p>

<p><b>15.</b></p>	<p><b>Cổ đông Đức Anh:</b></p> <p>Hiện nay, tại các trung tâm thương mại và siêu thị lớn không có sản phẩm Mocchaumilk, định hướng của Mocchaumilk về việc bán tại các trung tâm thương mại và sàn thương mại điện tử. Tôi mong muốn 2 công ty có cửa hàng để giúp người khuyết tật mua hàng.</p>	<p><b>Bà Mai Kiều Liên:</b></p> <p>Mocchaumilk và Vinamilk đã bán trên sàn thương mại điện tử. Nhờ bạn gửi lại địa chỉ liên lạc để đội ngũ liên hệ hướng dẫn cách mua hàng.</p> <p>Mocchaumilk đang tập trung vào người tiêu dùng, do đó Công ty sẽ đầu tư mạnh vào thương mại điện tử. Mocchaumilk tập trung đầu tư cửa hàng và sàn thương mại điện tử do việc đầu tư vào siêu thị tốn nhiều chi phí. Hiện tại, Mocchaumilk chỉ đầu tư vào các điểm bán siêu thị với chi phí hợp lý.</p>
<p><b>16.</b></p>	<p><b>Cổ đông Thạch Tuấn Dũng:</b></p> <p>Công ty có kế hoạch chia cổ tức bằng cổ phiếu không?</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Hiện tại Mocchaumilk không có kế hoạch chia cổ tức bằng cổ phiếu.</p>
<p><b>17.</b></p>	<p><b>Cổ đông Thạch Tuấn Dũng</b></p> <p>Tôi thấy Mocchaumilk không có Marketing giống Vinamilk. Điều này lý giải vì sao, thương hiệu Mocchaumilk khá yếu. Công ty có chiến lược gì để nâng tầm chiến lược, cách thức Marketing của Mocchaumilk để cạnh tranh với các đối thủ khác.</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Công tác Marketing của Mocchaumilk còn hạn chế, chưa theo kịp được thị trường. Mocchaumilk sẽ tái định vị thương hiệu, sẽ thay đổi cá nhân sự và chiến lược để đẩy mạnh thương hiệu trong năm 2024 và thời gian tới.</p>
<p><b>18.</b></p>	<p><b>Cổ đông Trần Quân Đạt:</b></p> <p>Tôi xin chia sẻ, ngày nào gia đình tôi ở Đà Nẵng cũng sử dụng sữa Mộc Châu, mà Đà Nẵng chỉ có 1 đơn vị phân phối, hy vọng công ty tăng thêm đơn vị phân phối và tăng độ hiện diện nhiều hơn tại miền Trung và Nam. Chúc Ban lãnh đạo thành công và sức khỏe</p>	<p><b>Ông Phạm Hải Nam:</b></p> <p>Xin cảm ơn Quý cổ đông. Mocchaumilk sẽ lưu ý và phát triển tại khu vực miền trung và miền Nam.</p>

#### D. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ:

Dưới sự hướng dẫn của Ông **Đông Quang Trung**, ĐHQĐ đã tiến hành biểu quyết để thông qua các nội dung trong Chương trình nghị sự và bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2024.

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ông **Nguyễn Anh Tú** – Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

##### 1. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Nguyên tắc chung: Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết;
- Phương thức biểu quyết: biểu quyết điện tử (e-Voting);
- Tổng số Cổ đông **tham dự và biểu quyết tại Đại hội** là 40 cổ đông, đại diện cho 80.533.436 cổ phần có quyền biểu quyết.

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
					Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo của HĐQT năm 2023	80.533.436	80.533.436	0	80.022.129	99,37%	1.500	0,00%	509.807	0,63%
2	Báo cáo của BKS năm 2023	80.533.436	80.533.436	0	80.023.629	99,37%	0	0,00%	509.807	0,63%
3	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023	80.533.436	80.533.436	0	80.529.529	100%	0	0,00%	3.907	0,00%
4	Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023	80.533.436	80.533.436	0	80.506.629	99,97%	0	0,00%	26.807	0,03%
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023	80.533.436	80.533.436	0	80.416.504	99,85%	113.025	0,14%	3.907	0,00%
6	Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024	80.533.436	80.533.436	0	80.003.736	99,34%	528.800	0,66%	900	0,00%

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
					Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
7	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024	80.533.436	80.533.436	0	80.420.411	99,86%	113.025	0,14%	0	0,00%
8	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024	80.533.436	80.533.436	0	78.669.746	97,69%	0	0,00%	1.863.690	2,31%
9	Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024	80.533.436	80.533.436	0	78.668.846	97,68%	0	0,00%	1.864.590	2,32%
10	Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT	80.533.436	80.533.436	0	80.027.036	99,37%	0	0,00%	506.400	0,63%
11	Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS	80.533.436	80.533.436	0	80.027.036	99,37%	0	0,00%	506.400	0,63%

(\*) tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ Đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

Với kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua:

STT	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ thông qua (*)
1	Báo cáo của HĐQT cho năm 2023	99,37 %
2	Báo cáo của BKS cho năm 2023	99,37 %
3	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023	100 %
4	Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023	99,97 %
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023	99,85 %
6	Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024	99,34 %
7	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024	99,86 %
8	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024	97,69 %
9	Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024	97,68 %
10	Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT	99,37 %
11	Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS	99,37%

(\*) tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

## 2. **Kết quả bầu cử:**

i. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu
1	Ông Đoàn Quốc Khánh	80.019.034

Theo kết quả trên, Ông Đoàn Quốc Khánh đã trúng cử vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 của Công ty.

ii. Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu
1	Bà Trần Thái Thoại Trân	80.524.337

Theo kết quả trên, Bà Trần Thái Thoại Trân đã trúng cử vị trí thành viên BKS kỳ 2020-2024 của Công ty.

### III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Lê Huy Bích - Thư ký Đại hội, trình bày nội dung Biên bản họp ĐHĐCĐ và tổ chức lấy ý kiến của cổ đông để thông qua nội dung Biên bản họp.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,87% Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu đã được thông qua. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu kết thúc vào lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày.

### TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



Bà Mai Kiều Liên (Chủ tọa)

Thư ký ghi biên bản

Ông Lê Huy Bích





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 23/04/2024, tại Tòa nhà Vinamilk, Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”) với thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tú – Trưởng Ban Kiểm phiếu.
- Bà Hồ Thị Ngọc Dung – Thành viên Ban Kiểm phiếu.
- Bà Lê Thị Lệ – Thành viên Ban Kiểm phiếu.

Ông Nguyễn Anh Tú, đại diện Ban kiểm phiếu xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

**A. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**

- Tổng số cổ đông **tham dự và biểu quyết** tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 40 cổ đông, đại diện cho 80.533.436 cổ phần có quyền biểu quyết.

**Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.**

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cho năm 2023.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.022.129 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	1.500 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	509.807 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**2. Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) cho năm 2023.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.023.629 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	509.807 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp



### 3. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.529.529 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	3.907 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

### 4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.506.629 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	26.807 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

### 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.416.504 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	113.025 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	3.907 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

### 6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.003.736 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	528.800 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	900 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.420.411 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	113.025 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**8. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	78.669.746 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 97,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	1.863.690 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 2,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**9. Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	78.668.846 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 97,68% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	1.864.590 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 2,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**10. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.**

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.027.036 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	506.400 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

## 11. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	80.027.036 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 99,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	506.400 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành nêu trên, tất cả các nội dung trong Chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

### B. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu
1.	Đoàn Quốc Khánh	80.019.034

Theo kết quả nêu trên, Ông/Bà Đoàn Quốc Khánh đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024 của Công ty.

#### 2. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024 như sau:


STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu
1.	Trần Thái Thoại Trân	80.524.337

Theo kết quả nêu trên, Ông/Bà Trần Thái Thoại Trân đã trúng cử làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024 của Công ty.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 (hai) bản gốc vào ngày 23 tháng 04 năm 2024.

### BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng Ban

  
Nguyễn Anh Tú

Thành viên

  
Lê Thị Lê

Thành viên

  
Hồ Thị Ngọc Dung



**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**  
(Mã chứng khoán: MCM)

**Tài liệu họp**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**23/04/2024**

## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

### CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

**Thời gian dự kiến:** 09:00 – 10:50, Ngày 23 tháng 04 năm 2024

**Hình thức tổ chức:** Trực tuyến

Thời gian dự kiến	Nội dung
09:00 – 09:05	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
09:05 – 09:10	Khai mạc Đại hội; Giới thiệu đại biểu, khách mời
09:10 – 09:20	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu Đoàn chủ tịch,</li><li>- Giới thiệu Ban Thư Ký</li><li>- Thông qua Chương trình Đại hội</li><li>- Bầu Ban kiểm phiếu</li></ul>
09:20 – 09:50	Các nội dung trình ĐHĐCĐ phê duyệt: <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (“<b>HDQT</b>”) năm 2023;</li><li>2. Báo cáo của Ban kiểm soát (“<b>BKS</b>”) năm 2023;</li><li>3. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023;</li><li>4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023;</li><li>5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;</li><li>6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024;</li><li>7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;</li><li>8. Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;</li><li>9. Kế hoạch chi trả thù lao cho HDQT, BKS năm 2024;</li><li>10. Miễn nhiệm Thành viên HDQT;</li><li>11. Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát;</li><li>12. Bầu bổ sung Thành viên HDQT;</li><li>13. Bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát;</li></ol>
09:50 – 10:30	Thảo luận các nội dung nghị sự tại Đại hội
10:30 – 10:40	Công bố kết quả biểu quyết
10:40 – 10:45	Thông qua Nghị quyết Đại hội
10:50	Bế mạc Đại hội

## CÁC VẤN ĐỀ VỀ THỦ TỤC

### VẤN ĐỀ 1: THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là “ĐHĐCĐ”) thông qua chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ như đã nêu trên.

### VẤN ĐỀ 2: BẦU BAN KIỂM PHIẾU

Nhằm hỗ trợ cho Ban tổ chức đại hội trong việc kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là “ĐHĐCĐ”) thông qua thành phần nhân sự của Ban kiểm phiếu như sau:

- |                       |                                 |
|-----------------------|---------------------------------|
| - Ông Nguyễn Anh Tú   | Trưởng ban                      |
| - Bà Hồ Thị Ngọc Dung | Thành viên                      |
| - Bà Lê Thị Lệ        | Thành viên – Thành viên độc lập |

## CÁC NỘI DUNG CHI TIẾT TRÌNH ĐẠI HỘI THÔNG QUA

### VẤN ĐỀ 3: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

(Vui lòng xem Báo cáo của HĐQT được trình bày chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

### VẤN ĐỀ 4: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

(Vui lòng xem Báo cáo của BKS được trình bày chi tiết theo Báo cáo đính kèm).

### VẤN ĐỀ 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.mcmilk.com.vn](http://www.mcmilk.com.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó:

1. Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 so với kế hoạch năm 2023 và thực hiện năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt.	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	% thực hiện so với KH 2023
1	Doanh thu thuần	3.135,4	3.442,4	91,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	423,5	399,9	105,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	374,4	364,0	102,8%

Stt.	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	% tăng/(giảm)
1	Doanh thu thuần	3.135,4	3.133,0	0,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	423,5	380,6	11,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	374,4	346,5	8,0%

**2. Thù lao của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác trong năm 2023 như sau:**

	<b>2023</b> <b>Triệu VND</b>
<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	
<b>Tổng thù lao</b>	
Bà Mai Kiều Liên – Chủ tịch	-
Ông Phạm Hải Nam – Thành viên (i)	96
Ông Nguyễn Quang Trí – Thành viên	96
Ông Hoàng Văn Chất – Thành viên độc lập	96
Ông Lê Hoàng Minh – Thành viên (từ ngày 27/4/2023)	57
Ông Trịnh Quốc Dũng – Thành viên (đến ngày 27/4/2023)	39

	<b>2023</b> <b>Triệu VND</b>
<b>Tổng Giám đốc</b>	
<b>Tiền lương trung bình một tháng</b>	
Ông Phạm Hải Nam	64
<b>Những người quản lý khác</b>	
<b>Tiền lương trung bình một tháng cho một người</b>	
Các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Tài chính	36

**VẤN ĐỀ 6: BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN ĐÃ KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2023**

HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán thu được từ đợt phát hành 43,2 triệu cổ phiếu trong năm 2023 như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

	<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị</b>
<b>I</b>	<b>Số tiền thu được từ đợt phát hành 43,2 triệu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>1.249,3</b>
II	Số tiền đã sử dụng trong năm 2021 và năm 2022	199,5
<b>III</b>	<b>Số dư tiền còn lại tại 1 tháng 1 năm 2023</b>	<b>1.049,8</b>
<b>IV</b>	<b>Sử dụng vốn trong năm 2023</b>	<b>144,4</b>
1	Tổ hợp trang trại sinh thái bò sữa công nghệ cao Mộc Châu	93,1
2	Mở rộng quy mô trung tâm giống bò sữa Mộc Châu	46,0
3	Đầu tư máy rót A3 speed hộp 180ml	4,0
4	Nhà máy sữa công nghệ cao Mộc Châu	1,3
<b>V</b>	<b>Số dư tiền còn lại tại 31 tháng 12 năm 2023</b>	<b>905,4</b>

Báo cáo tình hình sử dụng vốn Công ty đã được đăng tải trên website tại <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-khac/>

## VẤN ĐỀ 7: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu đã được kiểm toán năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung phân phối lợi nhuận trong năm 2023 như sau:

- **Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm** : **181,6 tỷ đồng**
    - Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) trong năm 2023 : 374,4 tỷ đồng
    - Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng
    - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng
    - Thanh toán cổ tức trong năm (\*) : 220 tỷ đồng
- (Bao gồm cổ tức đợt 2 /2022 và tạm ứng cổ tức đợt 1/2023)*
- **Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm** : **261,2 tỷ đồng**

### - Chi trả cổ tức của năm tài chính 2023:

Ngày 25/12/2023, Công ty đã tạm ứng cổ tức của năm 2023 là 10%/1 cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 1.000 đồng) với tổng số tiền là 110 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2023 là: 20%/1 cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 2.000 đồng). Như vậy, cổ tức còn lại (sau khi trừ đi cổ tức đã tạm ứng) bằng tiền của năm tài chính 2023 như sau:

- Tỷ lệ thực hiện : 10%/1 cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 1.000 đồng)
- Tổng giá trị cổ tức : 110 tỷ đồng

Giao cho HĐQT quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông và thời gian chi trả.

Như vậy, tổng cổ tức của năm tài chính 2023 sẽ là 220 tỷ đồng, tương đương với 58,75% LNST của năm 2023.

## VẤN ĐỀ 8: KẾ HOẠCH DOANH THU, LỢI NHUẬN NĂM 2024:

HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	% tăng/(giảm)
1	Doanh thu thuần	3.367,4	3.135,4	7,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	375,2	423,5	-11,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	331,7	374,4	-11,4%

## VẤN ĐỀ 9: KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty như sau:

- Chính sách cổ tức bằng tiền năm tài chính 2024:
  - + Tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế
  - + Giao cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức cho năm 2024 và thời gian thanh toán cho từng đợt cổ tức phù hợp với chính sách trên.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế



## **VẤN ĐỀ 10: LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024**

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 là một trong bốn công ty kiểm toán (Big 4) hoạt động tại Việt Nam, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

## **VẤN ĐỀ 11: KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO CHO HĐQT VÀ BKS NĂM 2024**

HĐQT trình Đại hội cổ đông phê chuẩn thù lao cho HĐQT, BKS trong năm 2024 như sau:

- Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/ tháng

*Chủ tịch HĐQT xin không nhận thù lao trong năm 2024.*

## **VẤN ĐỀ 12: MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ông Nguyễn Quang Trí là thành viên HĐQT đã có đơn từ nhiệm gửi cho Công ty vào ngày 22/03/2024. Trên cơ sở đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm ông Nguyễn Quang Trí kể từ ngày 23/04/2024

## **VẤN ĐỀ 13: MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Ông Trần Ngọc Duy là Trưởng Ban Kiểm soát đã có đơn từ nhiệm gửi cho Công ty vào ngày 13/03/2024. Trên cơ sở đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm ông Trần Ngọc Duy kể từ ngày 23/04/2024

## **VẤN ĐỀ 14: BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**HĐQT trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2020-2024.  
Ứng viên là ông: Đoàn Quốc Khánh**

Thủ tục đề cử, ứng cử thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo Thông báo số: 177/TB-HĐQT/2024 ngày 20/03/2024 về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

## **VẤN ĐỀ 15: BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**HĐQT trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung một (01) Thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2020 – 2024.  
Ứng viên là bà: Trần Thái Thoại Trân.**

Thủ tục đề cử, ứng cử thành viên BKS sẽ được thực hiện theo Thông báo số: 178/TB-HĐQT/2024 ngày 20/03/2024 về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên BKS.

-----HẾT-----

Số: ...../QC-HĐQT/2024

Sơn La, ngày 20 tháng 03 năm 2024

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**Căn cứ:**

- (i) Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- (ii) Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022, có hiệu lực từ ngày 01/03/2022;
- (iii) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- (iv) Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“**Điều lệ**”); và
- (v) Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“**Quy chế quản trị**”).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là “**Quy chế**”) như sau:

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là “**ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (gọi tắt là “**Công ty**” hoặc “**Mocchaumilk**”) bằng hình thức Đại Hội Trực Tuyến (như được định nghĩa tại Khoản 8 Điều 2 dưới đây) và quy định việc Biểu Quyết, Bầu Cử bằng phương thức Bỏ Phiếu Điện Tử (như được định nghĩa tại Khoản 4 Điều 2 dưới đây) của các Cổ Đông tại Đại Hội Trực Tuyến.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ Đông và các bên tham gia Đại Hội Trục Tuyến; điều kiện, thể thức tiến hành Đại Hội Trục Tuyến; cách thức biểu quyết để thông qua nghị quyết về các vấn đề của ĐHĐCĐ và bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm Soát.
3. Cổ Đông, Người Đại Diện Của Cổ Đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

## ĐIỀU 2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. **“Ban tổ chức ĐHĐCĐ”**: là bộ phận được thành lập để phục vụ công tác chuẩn bị và tổ chức Đại Hội Trục Tuyến.
2. **“Bầu Cử”**: là việc Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện quyền lựa chọn một hoặc một số ứng viên vào Hội Đồng Quản Trị (gọi tắt là “HĐQT”) và Ban Kiểm Soát (gọi tắt là “BKS”) của Công ty.
3. **“Biểu Quyết”**: là việc Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.
4. **“Bỏ Phiếu Điện Tử”**: là việc Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện việc Biểu Quyết và Bầu Cử thông qua Hệ Thống Trục Tuyến.
5. **“Người Đại Diện Của Cổ Đông”**: là người được Cổ Đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản để tham dự Đại Hội Trục Tuyến và thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử.
6. **“Chương Trình Nghị Sự”**: là các nội dung, vấn đề trong chương trình họp ĐHĐCĐ để Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử.
7. **“Cổ Đông”**: là người sở hữu cổ phần của Mocchaumilk, có tên trong danh sách Cổ Đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tính đến ngày đăng ký cuối cùng (ngày 11/03/2024) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
8. **“Đại Hội Trục Tuyến”**: là hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của cuộc họp, thảo luận, biểu quyết các vấn đề của cuộc họp và thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm Soát.
9. **“Đăng Ký Tham Dự Đại Hội Trục Tuyến”**: là việc Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đăng nhập vào Hệ Thống Trục Tuyến và thực hiện xác thực tư cách cổ đông để tham dự Đại Hội Trục Tuyến.
10. **“Địa Điểm Tổ Chức Đại Hội Trục Tuyến”**: là địa điểm mà Chủ tọa có mặt để chủ trì Đại Hội Trục Tuyến.
11. **“Hệ Thống Trục Tuyến”**: là tổng hợp cơ sở hạ tầng kỹ thuật (bao gồm nhưng không giới hạn thiết bị phần cứng, ứng dụng, phần mềm/website) được Công ty thiết lập và sử dụng để tổ chức, vận hành Đại Hội Trục Tuyến và tổ chức thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể truy cập vào Hệ Thống Trục Tuyến để đăng ký tham dự, theo dõi diễn biến, thảo luận, thực hiện Biểu Quyết/Bầu Cử theo hình thức Bỏ Phiếu Điện Tử.
12. **“Thời Điểm Mở Hệ Thống”**: là thời điểm bắt đầu cho phép Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đăng nhập vào Hệ Thống Trục Tuyến để đăng ký tham dự Đại Hội Trục Tuyến và thực hiện Biểu Quyết, Bầu Cử bằng hình thức Bỏ Phiếu Điện Tử. Hệ Thống Trục Tuyến sẽ được mở chính thức kể từ: **0 giờ 00 phút ngày 21/04/2024** (theo giờ Việt Nam).

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN

#### ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA CỔ ĐÔNG

1. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông được tham dự Đại Hội Trực Tuyến, biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Chương Trình Nghị Sự và Bầu Cử theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban Tổ Chức ĐHĐCĐ.
2. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông tham gia Đại Hội Trực Tuyến có quyền phát biểu ý kiến và thảo luận tại ĐHĐCĐ thông qua Hệ Thống Trực Tuyến theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
3. Cổ Đông được đăng nhập vào Hệ Thống Trực Tuyến, theo dõi diễn biến tại cuộc họp ĐHĐCĐ trên các thiết bị điện tử (ví dụ: máy tính, laptop, điện thoại,...) và/hoặc thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử thông qua Hệ Thống Trực Tuyến.

Trường hợp Cổ Đông ủy quyền cho Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự Đại Hội Trực Tuyến và thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản, Công ty sẽ cấp quyền để Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể truy cập vào Hệ Thống Trực Tuyến và tham dự Đại Hội Trực Tuyến nhân danh Cổ Đông đã thực hiện ủy quyền nói trên.

Cổ Đông đã ủy quyền cho Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự và thực hiện quyền cổ đông tại Đại Hội Trực Tuyến vẫn có thể đăng nhập vào Hệ Thống Trực Tuyến để theo dõi, thảo luận tại Đại Hội Trực Tuyến nhưng Cổ Đông đó sẽ không thể thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử. Cổ Đông chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền và kết quả Bỏ Phiếu Điện Tử trên Hệ Thống Trực Tuyến của Công ty.

4. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân của mình và các thông tin định danh khác do Công ty cung cấp (như mã xác thực, mã OTP, ...) để đảm bảo chỉ có Cổ Đông/Người Đại Diện của Cổ Đông mới có thể truy cập vào Hệ Thống Trực Tuyến để tham dự, thảo luận, đóng góp ý kiến và thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử trên Hệ Thống Trực Tuyến.
5. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế này, tuân theo sự điều khiển/điều hành của Chủ tọa trong suốt thời gian diễn ra cuộc họp và tôn trọng kết quả của Đại Hội Trực Tuyến. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông không được gây rối hoặc gây mất trật tự trong suốt quá trình diễn ra Đại Hội Trực Tuyến.

#### ĐIỀU 4: ĐOÀN CHỦ TỌA

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa của Đại Hội Trực Tuyến (“**Chủ tọa**”) với sự hỗ trợ của một số thành viên Hội đồng quản trị (theo đề nghị của Chủ tọa) để cùng tham gia điều hành Đại Hội Trực Tuyến (gọi là “**Đoàn Chủ tọa**”).
2. Các thành viên trong Đoàn Chủ tọa tuân theo sự chỉ đạo/điều hành chính của Chủ tọa trong việc điều hành Đại Hội Trực Tuyến. Trong mọi trường hợp, quyết định của Chủ tọa là quyết định cuối cùng.
3. Đoàn Chủ tọa hỗ trợ Chủ tọa điều hành Đại Hội Trực Tuyến theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung Chương Trình Nghị Sự đã được ĐHĐCĐ thông qua.

4. Đoàn Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để có thể điều khiển Đại Hội Trực Tuyến một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

#### **ĐIỀU 5: BAN THƯ KÝ**

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký của Đại Hội Trực Tuyến (“**Ban Thư ký**”).
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc sau:
  - a) Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông trong suốt quá trình diễn ra Đại Hội Trực Tuyến và chuyển cho Đoàn Chủ tọa;
  - b) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại Hội Trực Tuyến và những vấn đề đã được các Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội Trực Tuyến;
  - c) Soạn thảo nội dung biên bản họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội Trực Tuyến;
  - d) Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa liên quan đến Đại Hội Trực Tuyến.

#### **ĐIỀU 6: BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức ĐHĐCĐ. Số lượng và thành phần Ban Kiểm tra tư cách Cổ Đông do Ban tổ chức ĐHĐCĐ quyết định.

Ban Kiểm tra tư cách Cổ Đông có trách nhiệm:

- a) Kiểm tra các giấy ủy quyền của Cổ Đông gửi về cho Công ty;
- b) Kiểm tra tư cách của Cổ Đông và Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự Đại Hội Trực Tuyến theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định của Quy chế này; và
- c) Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước ĐHĐCĐ về số lượng Cổ Đông tham dự Đại Hội Trực Tuyến và tuyên bố khai mạc Đại Hội Trực Tuyến khi đáp ứng điều kiện nêu tại Khoản 1 Điều 9 của Quy chế này.

#### **ĐIỀU 7: BAN KIỂM PHIẾU**

1. Ban Kiểm phiếu gồm ba (03) người, bao gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Cổ Đông thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:
  - a) Hướng dẫn cho Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông cách thức thực hiện việc Biểu Quyết và Bầu Cử tại Đại Hội Trực Tuyến bằng hình thức Bỏ Phiếu Trực Tuyến;
  - b) Tiến hành kiểm phiếu Biểu Quyết và phiếu Bầu Cử;
  - c) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
  - d) Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### **CHƯƠNG III**

## TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN VÀ THỰC HIỆN BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

### ĐIỀU 8: ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN

1. Cổ Đông sẽ thực hiện đăng ký tham dự Đại Hội Trục Tuyển theo Tài Liệu Hướng Dẫn được đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty tại địa chỉ <https://www.mcmmilk.com.vn>.
2. Ủy quyền tham dự Đại Hội Trục Tuyển:
  - a) Cổ Đông có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần có quyền biểu quyết của mình cho cá nhân hoặc tổ chức khác (“**Người Đại Diện Của Cổ Đông**”) thay mặt Cổ Đông tham dự Đại Hội Trục Tuyển và/hoặc thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử.
  - b) Việc ủy quyền được xem là hợp lệ và có giá trị pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:
    - (i) Cổ Đông chưa truy cập và thực hiện việc Biểu Quyết và/hoặc Bầu Cử trên Hệ Thống Trục Tuyển của Công ty;
    - (ii) Việc ủy quyền phải được lập bằng văn bản ủy quyền (có thể theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty hoặc do Cổ Đông tự lập), trong đó phải ghi rõ thông tin của cá nhân/tổ chức được Cổ Đông ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, được ký và đóng dấu (nếu có) bởi bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
    - (iii) Công ty nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ không trễ hơn ngày 22/04/2024. Văn bản ủy quyền có thể được gửi cho Công ty bằng thư điện tử (email), bằng đường bưu điện hoặc dịch vụ chuyển phát có bảo đảm.
  - c) Hủy bỏ ủy quyền: Trường hợp Cổ Đông muốn hủy bỏ việc ủy quyền hợp lệ trước đó, Cổ Đông phải gửi văn bản thông báo cho Công ty (giao trực tiếp, gửi bằng email, bằng đường bưu điện hoặc dịch vụ chuyển phát có bảo đảm) không trễ hơn ngày 22/04/2024. Việc hủy bỏ ủy quyền có hiệu lực kể từ thời điểm Công ty nhận được đề nghị bằng văn bản hợp lệ của Cổ Đông.
3. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông truy cập vào đường dẫn (link) được Công ty công bố để xác thực tư cách cổ đông, tham dự Đại Hội Trục Tuyển và thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử.

### ĐIỀU 9: KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông căn cứ vào:
  - (1) Số Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đã thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử trên Hệ Thống Trục Tuyển trong khoảng thời gian từ Thời Điểm Mở Hệ Thống đến thời điểm dự kiến khai mạc cuộc họp (9 giờ 00 phút ngày 23/04/2024); và
  - (2) Số Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đăng nhập thành công vào Hệ Thống Trục Tuyển từ 7 giờ 00 phút đến 9 giờ 00 phút ngày 23/04/2024 để đăng ký tham dự Đại Hội Trục Tuyển.

để làm cơ sở xác định tổng số Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự Đại Hội Trục Tuyển tại thời điểm khai mạc cuộc họp, qua đó xác định tổng số cổ phần mà họ sở hữu và/hoặc đại diện để làm cơ sở xác định đủ điều kiện khai mạc Đại Hội Trục Tuyển theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Quy chế này.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước ĐHĐCĐ về số lượng Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự, tổng số cổ phần mà các Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự Đại Hội Trực Tuyến sở hữu và/hoặc đại diện, và tỷ lệ tham dự tại thời điểm khai mạc để xác định đủ điều kiện tiên hành Đại Hội Trực Tuyến.
3. Đại Hội Trực Tuyến được tiến hành khi có số Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đăng ký dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách cổ đông tính đến ngày đăng ký cuối cùng là ngày 11/03/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

#### **ĐIỀU 10: THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

1. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại Hội Trực Tuyến.
2. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể thảo luận tại Đại Hội Trực Tuyến bằng cách phát biểu trực tiếp hoặc gửi câu hỏi/ý kiến cho Đoàn Chủ tọa thông qua Hệ Thống Trực Tuyến. Ban Thư ký có trách nhiệm tổng hợp và tóm tắt câu hỏi, ý kiến của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông và chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
3. Việc thảo luận và giải đáp câu hỏi, thắc mắc của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
  - a) Chủ tọa căn cứ thời gian chương trình cuộc họp để bố trí, sắp xếp việc phát biểu của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông.
  - b) Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông cần phát biểu ngắn gọn, phù hợp với những nội dung của Chương Trình Nghị Sự. Chủ tọa có quyền loại các câu hỏi ra khỏi nội dung thảo luận và/hoặc dừng việc phát biểu của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông nếu nhận thấy câu hỏi hay việc thảo luận đó trùng lặp hoặc không liên quan đến nội dung Chương Trình Nghị Sự.
  - c) Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại Hội Trực Tuyến sẽ được Ban Thư ký ghi nhận và Đoàn Chủ tọa có thể trả lời sau cho Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 11: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

1. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại Hội Trực Tuyến thông qua hình thức Bỏ Phiếu Điện Tử theo quy định tại Quy chế này.
2. Các Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện quyền biểu quyết trên Hệ Thống Trực Tuyến mà Công ty đã thiết lập.
3. Thời điểm biểu quyết:

Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể thực hiện biểu quyết vào các thời điểm sau đây:

  - (i) từ Thời Điểm Mở Hệ Thống Trực Tuyến đến trước thời điểm khai mạc Đại Hội Trực Tuyến; hoặc
  - (ii) trực tiếp tại Đại Hội Trực Tuyến (bắt đầu từ thời điểm khai mạc và theo diễn biến của Đại Hội Trực Tuyến).

4. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông đã thực hiện Bỏ Phiếu Điện Tử vẫn có thể thay đổi ý kiến biểu quyết nhưng việc thay đổi này phải thực hiện trước thời điểm kết thúc Bỏ Phiếu Điện Tử. Kể từ thời điểm kết thúc Bỏ Phiếu Điện Tử trở đi, việc bỏ phiếu trên Hệ Thống Trục Tuyến sẽ bị đóng, và Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu. Công ty sẽ ghi nhận kết quả biểu quyết sau cùng của Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông trên Hệ Thống Trục Tuyến.
- Thời gian thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề của Chương Trình Nghị Sự tại Hội Nghị Trục Tuyến sẽ được Chủ Tọa thông báo. Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông phải đảm bảo thực hiện việc biểu quyết trước khi kết thúc thời hạn này.
  - Cổ Đông hoặc Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự Đại Hội Trục Tuyến sau khi cuộc họp khai mạc thì vẫn có quyền tham gia biểu quyết. Trong trường hợp này hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó sẽ không bị thay đổi.
5. Thực hiện Biểu Quyết:
- Sau khi đăng nhập thành công vào Hệ Thống Trục Tuyến, Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung của Chương Trình Nghị Sự bằng Bỏ Phiếu Điện Tử.
  - Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn vào một (01) trong ba (03) ô tương ứng “**Tán thành**”, “**Không tán thành**”, “**Không ý kiến**” đối với từng nội dung cần biểu quyết.  
Các kết quả biểu quyết chỉ được tính khi Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông hoàn tất việc biểu quyết đối với tất cả các vấn đề của Chương Trình Nghị Sự và thực hiện gửi kết quả biểu quyết thông qua Hệ Thống Trục Tuyến.
  - Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông khi gặp vấn đề, sự cố về việc Bỏ Phiếu Điện Tử trên Hệ thống Trục Tuyến có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ Chức ĐHĐCĐ để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu.

#### 4. Kết Quả Kiểm Phiếu

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả Bỏ Phiếu Điện Tử để tổng hợp kết quả biểu quyết của tất cả Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại Đại Hội Trục Tuyến.
- Kết quả biểu quyết sẽ được xác định theo từng vấn đề biểu quyết và được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) làm tròn đến hai (02) chữ số thập phân.
- Kết quả biểu quyết được Ban Kiểm phiếu ghi nhận trong Biên bản kiểm phiếu và công bố ngay tại Đại Hội Trục Tuyến. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung sau:
  - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông đã tham dự và thực hiện biểu quyết tại Đại Hội Trục Tuyến;
  - Tổng số cổ phần chọn “**Tán thành**”, “**Không tán thành**” và “**Không có ý kiến**” đối với từng vấn đề biểu quyết và tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ Đông tham dự và biểu quyết tại Đại Hội Trục Tuyến; và
  - Các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua.



## ĐIỀU 12: BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

### 1. Cách thức bầu thành viên HĐQT/BKS:

- a) Việc bầu thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu nhân với tổng số thành viên cần bầu của HĐQT hoặc BKS (tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, tổng số thành viên HĐQT cần bầu là một (01) thành viên, tổng số thành viên BKS cần bầu là một (01) thành viên, do đó tổng số phiếu bầu của Cổ Đông tương ứng với mỗi vị trí (thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS) sẽ đúng bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ Đông đó đang sở hữu/đại diện).

Ví dụ: Cổ Đông Nguyễn Văn A có 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng số phiếu bầu của Cổ Đông Nguyễn Văn A là 10.000 cho việc bầu cử thành viên HĐQT và 10.000 cho việc bầu cử thành viên BKS.

- b) Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông sẽ thực hiện việc bầu thành viên HĐQT/BKS thông qua Hệ Thống Trực Tuyến bằng cách Bỏ Phiếu Điện Tử.

### 2. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử: Ban Tổ Chức ĐHĐCĐ sẽ dựa vào số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp để xác định ứng viên trúng cử vị trí thành viên HĐQT/BKS. Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT/BKS phải có ít nhất một (01) phiếu bầu.

### 3. Thời điểm thực hiện bầu cử: Cổ Đông/Người Đại Diện Của Cổ Đông có thể thực hiện bầu cử:

- (i) từ Thời Điểm Mở Hệ Thống Trực Tuyến đến trước thời điểm khai mạc Đại Hội Trực Tuyến; hoặc
- (ii) trực tiếp tại Đại Hội Trực Tuyến (bắt đầu từ thời điểm khai mạc cuộc họp cho đến khi kết thúc phiên biểu quyết và bầu cử theo thông báo của Chủ Tọa).

### 4. Kiểm tra và thông báo kết quả bầu cử:

- a) Ban Kiểm Phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả bầu cử và lập thành Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bầu cử được các thành viên của Ban Kiểm Phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải ghi rõ các nội dung sau:

- Tên và tổng số phiếu bầu cho (các) ứng cử viên.
- Thông tin thành viên HĐQT và thành viên BKS đã trúng cử.

- b) Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Chủ tọa công bố kết quả bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS trước ĐHĐCĐ.

### **ĐIỀU 13: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

Tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung của Chương Trình Nghị Sự được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

### **ĐIỀU 14: BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

1. Tất cả các nội dung tại Đại Hội Trục Tuyển phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp.
2. Biên bản họp phải được công bố trước ĐHĐCĐ và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bế mạc.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **ĐIỀU 15: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu tổ chức vào ngày 23/04/2024.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Chủ tịch  
Mai Kiều Liên**

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu ngày 23 tháng 04 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu (“Công ty”), được tổ chức theo hình thức họp trực tuyến vào ngày 23 tháng 04 năm 2024, đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau:

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cho năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị cho năm 2023 như được trình bày trong tài liệu họp ĐHĐCĐ.

**2. Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) cho năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của Ban kiểm soát cho năm 2023 như được trình bày trong tài liệu họp ĐHĐCĐ.

**3. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán**

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG như được trình bày trong tài liệu của ĐHĐCĐ.

**4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán trong năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán trong năm 2023 như được trình bày trong tài liệu họp ĐHĐCĐ.

**5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm : 181,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) trong năm 2023 : 374,4 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023:
  - + Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng
  - + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST 2023) : 37,4 tỷ đồng
- Thanh toán cổ tức trong năm : 220 tỷ đồng

(Bao gồm cổ tức đợt 2 /2022 và tạm ứng cổ tức đợt 1/2023)

**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm : 261,2 tỷ đồng**

- Chi trả cổ tức của năm tài chính 2023: ĐHĐCĐ thông qua tổng mức cổ tức của năm tài chính 2023 là 20%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 2.000 đồng) và được thanh toán cho cổ đông như sau:
  - + Công ty đã tạm ứng 10%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 1.000 đồng) trong năm 2023.
  - + Cổ tức còn lại của năm tài chính 2023 là 10%/1 cổ phần (tương đương với 1 cổ phần nhận được 1.000 đồng).
  - + ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông và thời gian chi trả phần cổ tức còn lại này theo quy định của pháp luật nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày 23/04/2024.

#### 6. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.367,4
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	375,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	331,7

#### 7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

- Chính sách trả cổ tức bằng tiền cho năm tài chính 2024:
  - + Tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế;
  - + Giao cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức cho năm 2024 và thời gian thanh toán cho từng đợt cổ tức phù hợp với chính sách trên.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế

#### 8. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

ĐHĐCĐ thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 là bốn công ty kiểm toán (Big 4) hoạt động tại Việt Nam, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam).



- Công ty TNHH KPMG.

Giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nói trên làm đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty cho năm tài chính 2024.

**9. Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024**

ĐHĐCĐ thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2024 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/ tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/ tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/ tháng.

*Chủ tịch Hội đồng quản trị xin không nhận thù lao trong năm 2024.*

**10. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông/bà**

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông/bà..... kể từ ngày 23/04/2024.

**11. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Trần Ngọc Duy**

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Trần Ngọc Duy kể từ ngày 23/04/2024.

**12. Bầu bổ sung thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2020-2024**

ĐHĐCĐ bầu Ông/Bà [...] làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024, có hiệu lực chính thức kể từ ngày 23/04/2024.

**13. Bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2020-2024**

ĐHĐCĐ bầu Ông/Bà [...] làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2024, có hiệu lực chính thức kể từ ngày 23/04/2024.

**Điều 2.** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật, các Cổ đông của Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024**  
**CHỦ TỌA**

**MAI KIỀU LIÊN**



Số: .../TB-HĐQT/2024

Sơn La, ngày ... tháng ... năm 2024

## THÔNG BÁO

V/v: Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu làm thành viên Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu nhiệm kỳ 2020-2024

### **Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

Thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) đương nhiệm là Ông Trần Ngọc Duy có đơn từ nhiệm gửi Hội đồng quản trị (“HĐQT”) vào ngày 13/03/2024. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ thực hiện miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Ông Trần Ngọc Duy cũng như bầu thành viên BKS thay thế.

Để phục vụ cho công tác bầu bổ sung thành viên BKS, HĐQT Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu (“Công ty”) xin trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên BKS như sau:

#### **1. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**

- 1.1. Cổ đông là cá nhân đang nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 11/03/2024) và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên BKS như quy định tại Mục 2.2 dưới đây, có quyền tự ứng cử vào vị trí thành viên BKS của Công ty.
- 1.2. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 11/03/2024) sở hữu:
  - Từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên để bầu vào BKS;
  - Từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên để bầu vào BKS;
  - Từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên để bầu vào BKS;
  - Từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên để bầu vào BKS;
  - Từ năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên để bầu vào BKS.

#### **2. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN BKS CẦN BẦU, TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN BKS**

##### **2.1. Số lượng**

Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2020-2024 là một (01) thành viên.

##### **2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS**

Các ứng viên được đề cử, ứng cử vào BKS của Công ty nhiệm kỳ 2020-2024 phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ và Mục 2.b Điều 4 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

### 3. HỒ SƠ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BKS

Hồ sơ ứng cử/đề cử thành viên BKS gồm:

- 1) Văn bản đề cử/ứng cử (Mẫu 01\_BKS)<sup>1</sup>;
- 2) Sơ yếu lý lịch ứng viên (Mẫu 02\_BKS);
- 3) Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu và các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên;
- 4) Kê khai thông tin của ứng viên (Mẫu 03\_BKS); và
- 5) Văn bản cam kết của ứng viên về việc sẽ hành động, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên BKS.

**Lưu ý:** Các biểu mẫu được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ:

<https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/>

### 4. THỜI GIAN VÀ ĐỊA CHỈ NHẬN HỒ SƠ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ

Hồ sơ đề cử/ứng cử phải được gửi về Công ty **chậm nhất là 16 giờ ngày 10/04/2024** (giờ Việt Nam) theo địa chỉ sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**Phòng/Bộ phận:** Bộ phận quan hệ nhà đầu tư

**Email:** [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn)

**Địa chỉ:** Tiểu khu Cơ Quan, Thị trấn NT Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.

**Điện thoại:** 02123 866065

Hồ sơ cần ghi rõ: “*Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên BKS*”.

*Lưu ý: Chỉ các Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên BKS đáp ứng đủ các điều kiện được quy định trong Thông báo này mới được xem là hợp lệ. Cổ đông/nhóm cổ đông thực hiện đề cử/ứng cử viên thành viên BKS và các ứng cử viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của thông tin được ghi trong Hồ sơ.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu trân trọng thông báo và đề nghị Quý Cổ đông thực hiện việc đề cử, ứng cử theo Thông báo này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**MAI KIỀU LIÊN**  
**Chủ tịch**

<sup>1</sup> Quý Cổ đông vui lòng lựa chọn một (01) trong ba (03) Mẫu 01A\_BKS/Mẫu 01B\_BKS/Mẫu 01C\_BKS để phù hợp cho từng trường hợp cụ thể.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

Số: .../TB-HĐQT/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Sơn La, ngày ... tháng ... năm 2024

## **THÔNG BÁO**

**V/v: Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị  
Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu nhiệm kỳ 2020-2024**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

Thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) đương nhiệm là Ông..... có đơn từ nhiệm gửi **HĐQT** vào ngày .../.../2024. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ thực hiện miễn nhiệm chức danh thành viên **HĐQT** đối với Ông..... cũng như bầu thành viên **HĐQT** để thay thế.

Để phục vụ cho công tác bầu bổ sung thành viên **HĐQT**, **HĐQT** Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu (“**Công ty**”) xin trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên **HĐQT** như sau:

### **1. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**

1.1. Cổ đông là cá nhân đang nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 11/03/2024) và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên **HĐQT** như quy định tại Mục 2.2 dưới đây, có quyền tự ứng cử làm thành viên **HĐQT** của Công ty.

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 11/03/2024) sở hữu:

- Từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên để bầu vào **HĐQT**;
- Từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên để bầu vào **HĐQT**;
- Từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên để bầu vào **HĐQT**;
- Từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên để bầu vào **HĐQT**;
- Từ năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên để bầu vào **HĐQT**.

### **2. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN **HĐQT** NHIỆM KỲ 2020-2024 ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG, TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN **HĐQT****

#### **2.1. Số lượng**

Số lượng thành viên **HĐQT** cần bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2020-2024 là một (01) thành viên.

#### **2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên **HĐQT****

Những ứng viên được đề cử, ứng cử vào **HĐQT** nhiệm kỳ 2020-2024 phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên **HĐQT** theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Mục 2.b Điều 3 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.



**3. HỒ SƠ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT**

Hồ sơ ứng cử/đề cử thành viên HĐQT gồm:

- 1) Văn bản đề cử/ứng cử (Mẫu 01\_HĐQT)<sup>1</sup>;
- 2) Sơ yếu lý lịch ứng viên (Mẫu 02\_HĐQT);
- 3) Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu và các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên;
- 4) Thông tin về các vị trí/chức vụ ứng viên đang đảm nhận và/hoặc được đề cử tại Tổ chức khác, kê khai lợi ích và mối quan hệ lợi ích liên quan tới Công ty (Mẫu 03\_HĐQT);
- 5) Văn bản cam kết của ứng viên về việc sẽ hành động, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

**Lưu ý:** Các biểu mẫu được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/>

**4. THỜI GIAN VÀ ĐỊA CHỈ NHẬN HỒ SƠ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**

Hồ sơ đề cử/ứng cử phải được gửi về Công ty **chậm nhất là 16 giờ ngày 10/04/2024** (giờ Việt Nam) theo địa chỉ sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**Phòng/Bộ phận: Bộ phận quan hệ nhà đầu tư**

**Email: mcm\_agm@mcmilk.com.vn**

**Địa chỉ: Tiểu khu Cơ Quan, Thị trấn NT Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.**

**Điện thoại: 02123 866065**

Hồ sơ cần ghi rõ: “*Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT*”.

*Lưu ý: Chỉ các Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT đáp ứng đủ các điều kiện được quy định trong Thông báo này mới được xem là hợp lệ. Cổ đông/nhóm cổ đông thực hiện đề cử/ứng cử viên thành viên HĐQT và các ứng cử viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của thông tin được ghi trong Hồ sơ.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu trân trọng thông báo và đề nghị Quý Cổ đông thực hiện việc đề cử, ứng cử theo Thông báo này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**MAI KIỀU LIÊN  
Chủ tịch**

<sup>1</sup> Quý Cổ đông vui lòng lựa chọn một (01) trong ba (03) Mẫu 01A\_HĐQT/Mẫu 01B\_HĐQT/Mẫu 01C\_HĐQT để phù hợp cho từng trường hợp cụ thể.

Mẫu 01A-HĐQT: Thư đề cử thành viên HĐQT (dùng cho Cổ đông đơn lẻ)



**THƯ ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Tôi tên là: .....

hiện là cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu ("Mocchaumilk").

Giấy CNĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày: ..... bởi: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tổng số cổ phần hiện đang sở hữu tại Mocchaumilk là ....., chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Mocchaumilk.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Tôi trân trọng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau đây làm ứng viên cho vị trí thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2020-2024.

1. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

2. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

3. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Tôi đính kèm theo Thư đề cử này là Sơ yếu lý lịch của ứng viên và các tài liệu kèm theo.

Tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Mocchaumilk.

Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Mẫu 01B HDQT: Thư đề cử thành viên HĐQT (dùng cho Nhóm Cổ đông)

**THƯ ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Chúng tôi là các cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”), bằng văn bản này thỏa thuận hợp thành nhóm cổ đông với thông tin chi tiết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số Giấy CNĐKDN/CMND/CC CD/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	.....	.....	.....	..... %
2.	.....	.....	.....	..... %
3.	.....	.....	.....	..... %
4.	.....	.....	.....	..... %
<b>TỔNG</b>			.....	..... %

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Chúng tôi thống nhất cùng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau đây cho vị trí thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2020-2024.

- Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....  
Địa chỉ: .....
- Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....  
Địa chỉ: .....
- Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Chúng tôi đính kèm theo Thư đề cử này là Sơ yếu lý lịch của ứng viên và các tài liệu kèm theo.

Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

### XÁC NHẬN CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chữ ký (đối với Cổ đông là cá nhân)/ Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu có) đối với Cổ đông là tổ chức
1		
2		
3		
4		





Mẫu 01C HĐQT: Thư ứng cử thành viên HĐQT

**THƯ ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Tôi tên là: .....

hiện là cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”).

Giấy CNĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày: ..... bởi: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tổng số cổ phần hiện đang sở hữu tại Mocchaumilk là ....., chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Mocchaumilk.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2020 - 2024 của Mocchaumilk.

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị của Mocchaumilk nhiệm kỳ 2020-2024, tôi cam kết đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Mocchaumilk, đồng thời cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hợp lý, cẩn trọng, vì lợi ích cao nhất của Mocchaumilk và luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ của Mocchaumilk.

Tôi đính kèm theo Thư ứng cử này là Sơ yếu lý lịch của tôi và các tài liệu kèm theo.

Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 02-HĐQT: Sơ yếu Lý lịch ứng viên

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: .....
- Ngày tháng năm sinh: .....
- Nơi sinh: .....
- Giới tính: .....
- Quốc tịch: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....
- Dân tộc: .....
- Quê quán: .....
- Nơi thường trú: .....
- Nơi ở hiện tại: .....
- Chức vụ hiện nay: ..... tại Tổ chức/Đơn vị: .....
- Liên hệ: ..... Mobile: .....
- Email: .....
- Trình độ văn hóa: .....

**Ảnh**  
(ảnh 4x6, chụp  
trong vòng 06  
tháng gần đây)



### 2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp

### 3. Quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

#### 4. Quan hệ gia đình

(Kê khai các mối quan hệ gia đình: Cha ruột, Cha nuôi, Mẹ ruột, Mẹ nuôi, Vợ/Chồng, Anh/Chị/Em ruột, Con ruột, Con nuôi)

S T T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc



Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn trung thực, chính xác, hợp lý và sẽ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin được kê khai ở trên.

....., ngày.....tháng.....năm 2024  
**Ứng cử viên**



**Mẫu 01A BKS:** Thư đề cử thành viên BKS (dùng cho Cổ đông đơn lẻ)

**THƯ ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Tôi tên là: .....

hiện là cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”).

Giấy CNĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày: ..... bởi: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tổng số cổ phần hiện đang sở hữu tại Mocchaumilk là ....., chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Mocchaumilk.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Tôi trân trọng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau đây làm ứng viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024.

1. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

2. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

3. Ông/Bà: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Tôi đính kèm theo văn bản này là Sơ yếu lý lịch của ứng viên và các tài liệu kèm theo.

Tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Mocchaumilk.

Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)





Mẫu 01B BKS: Thư đề cử thành viên BKS (dùng cho Nhóm Cổ đông)

**THƯ ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Chúng tôi là các cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”), bằng văn bản này thỏa thuận hợp thành nhóm cổ đông với thông tin chi tiết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số Giấy CND/KDN/CMND/CCCD /Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	.....	.....	.....	..... %
2.	.....	.....	.....	..... %
3.	.....	.....	.....	..... %
4.	.....	.....	.....	..... %
<b>TỔNG</b>			.....	..... %

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Chúng tôi thống nhất cùng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau đây cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024.

1. Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....  
Địa chỉ: .....
2. Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....  
Địa chỉ: .....
3. Ông/Bà: .....  
Ngày tháng năm sinh: .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....  
Địa chỉ: .....

Chúng tôi đính kèm theo văn bản này là Sơ yếu lý lịch của ứng viên và các tài liệu kèm theo.  
Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**

<b>STT</b>	<b>TÊN CỔ ĐÔNG</b>	<b>Chữ ký (đối với Cổ đông là cá nhân)/ Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu có) đối với Cổ đông là tổ chức</b>
1		
2		
3		
4		





**THƯ ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu**

Tôi tên là: .....

hiện là cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”).

Giấy CNĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

cấp ngày: ..... bởi: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tổng số cổ phần hiện đang sở hữu tại Mocchaumilk là ....., chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Mocchaumilk.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024 của Mocchaumilk.

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát của Mocchaumilk nhiệm kỳ 2020 - 2024, tôi cam kết đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Mocchaumilk, đồng thời cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hợp lý, cẩn trọng, vì lợi ích cao nhất của Mocchaumilk và luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ của Mocchaumilk.

Tôi đính kèm theo văn bản này là Sơ yếu lý lịch của tôi và các tài liệu kèm theo.

Trân trọng kính chào.

....., ngày.....tháng.....năm 2024  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 02 - BKS: Sơ yếu lý lịch ứng viên

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT

### 1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: .....
- Ngày tháng năm sinh: .....
- Nơi sinh: .....
- Giới tính: .....
- Quốc tịch: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....
- Dân tộc: .....
- Quê quán: .....
- Nơi thường trú: .....
- Nơi ở hiện tại: .....
- Chức vụ hiện nay: ..... tại Tổ chức/Đơn vị: .....
- Mobile : .....
- Email: .....
- Trình độ văn hóa: .....

**Ảnh**  
(ảnh 4x6, chụp  
trong vòng 06  
tháng gần đây)

### 2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp

### 3. Quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

#### 4. Quan hệ gia đình

(Kê khai các mối quan hệ gia đình: Cha ruột, Cha nuôi, Mẹ ruột, Mẹ nuôi, Vợ/Chồng, Anh/Chị/Em ruột, Con ruột, Con nuôi)

S T T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc

5001  
 ĐÔNG  
 Đ. PH.  
 NG. Đ.  
 Đ. C.  
 CH. Đ.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn trung thực, chính xác, hợp lý và sẽ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin được kê khai ở trên.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

**Ứng cử viên**





**Mẫu 03 BKS: Văn bản kê khai thông tin của ứng viên thành viên Ban Kiểm soát**

Tôi tên là: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin cho mục đích hoàn thiện hồ sơ ứng viên cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát và tăng cường tính minh bạch cho Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”) cũng như toàn bộ cổ đông Mocchaumilk, tôi xin kê khai các thông tin liên quan đến hồ sơ của mình như sau:

STT	Thông tin	Có	Không	Ghi chú
1	Đang làm việc cho Mocchaumilk trong bộ phận kế toán, tài chính.			
2	Đang là thành viên hoặc nhân viên của công ty kiểm toán độc lập cho Mocchaumilk trong ba (03) năm gần nhất.			
3	Đang là Người Quản Lý (*) của Mocchaumilk (* Người Quản Lý gồm chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác của Mocchaumilk do ĐHCĐ bổ nhiệm.			
4	Có vợ/chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Quản Lý khác của Mocchaumilk.			
5	Là người đại diện phần vốn của doanh nghiệp khác tại Mocchaumilk và Vilico (công ty mẹ).			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn trung thực, chính xác và hợp lý.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)







**Mẫu 03/HĐĐT:** Văn bản kê khai thông tin về các vị trí mà ứng viên đang nắm giữ/được đề cử trong các tổ chức khác, kê khai lợi ích và mối quan hệ lợi ích liên quan tới Công ty

Tôi tên là: .....

CMND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin cho mục đích hoàn thiện hồ sơ ứng viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị và tăng cường tính minh bạch cho Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Mocchaumilk”), cũng như toàn bộ cổ đông Mocchaumilk, tôi xin kê khai các thông tin liên quan đến hồ sơ của mình như sau:

**1. Các vị trí mà ứng viên hiện đang nắm giữ trong các tổ chức khác**

(nếu Có vui lòng điền thông tin dưới đây, nếu Không thì ghi Không vào mục Ghi chú):

STT	Tên Tổ chức	Vị trí	Ngày/ tháng/năm bắt đầu nắm giữ vị trí	Ghi chú
1				
2				
3				

**2. Các vị trí mà ứng viên hiện đang được đề cử/ứng cử ở các công ty khác**

(nếu Có vui lòng điền thông tin dưới đây, nếu Không thì ghi Không vào mục Ghi chú):

STT	Tên Công ty	Vị trí/Chức danh	Ngày tháng nhận đề cử	Ghi chú
1				
2				

**3. Kê khai lợi ích**

(nếu Có vui lòng điền thông tin dưới đây, nếu Không thì ghi Không vào mục Ghi chú):

Kê khai các doanh nghiệp mà ứng viên có sở hữu cổ phần/phần vốn góp:

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ % cổ phần/phần vốn góp	Ghi chú
1			
2			

3			
---	--	--	--

Kê khai các tổ chức mà Người có liên quan<sup>1</sup> của ứng viên có sở hữu cổ phần/phần vốn góp trên 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó:

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ % cổ phần/phần vốn góp	Ghi chú
1			
2			
3			

#### 4. Kê khai các mối quan hệ với Mocchaumilk

STT	Mối quan hệ			Chi tiết mối quan hệ <i>(Nếu đánh dấu vào cột "Có", cột này sẽ mô tả chi tiết về mối quan hệ lợi ích này và ứng viên sẽ gửi kèm các tài liệu liên quan).</i>
		Có	Không	
1	Mối quan hệ nhân viên với Mocchaumilk			(Thông tin về mối quan hệ, thời gian) .....
2	Mối quan hệ kiểm toán, tư vấn với Mocchaumilk			(Thông tin về mối quan hệ, thời gian) .....
3	Mối quan hệ sở hữu (cổ đông của Mocchaumilk)			..... .....
4	Mối quan hệ kinh tế			.....
4.1	<i>Quan hệ người bán (Nhà cung cấp)</i>			..... .....
4.2	<i>Quan hệ người mua (Khách hàng)</i>			..... .....
4.3	<i>Quan hệ đối tác</i>			.....
5	Quan hệ khác			.....

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là hoàn toàn trung thực, chính xác, hợp lý và sẽ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin được kê khai nêu trên.

<sup>1</sup> Người có liên quan được định nghĩa tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán hiện hành.

307  
 ĐNG  
 PH  
 IG B  
 CC  
 HAI

....., ngày.....tháng.....năm 2024

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)





**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được  
từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông  
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thông tin về Công ty**

**Giấy Chứng nhận**  
**Đăng ký Doanh nghiệp số** 5500154060 ngày 29 tháng 12 năm 2004

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 28 tháng 5 năm 2021. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sơn La cấp.

**Hội đồng Quản trị**

Bà Mai Kiều Liên	Chủ tịch
Ông Phạm Hải Nam	Thành viên
Ông Nguyễn Quang Trí	Thành viên
Ông Hoàng Văn Chất	Thành viên độc lập
Ông Lê Hoàng Minh	Thành viên (từ ngày 27/4/2023)
Ông Trịnh Quốc Dũng	Thành viên (đến ngày 27/4/2023)

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Phạm Hải Nam	Tổng Giám đốc
Ông Trần Mạnh Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Sỹ Quang	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đặng Đức Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Huy Bích	Giám đốc tài chính

**Ban Kiểm soát**

Ông Trần Ngọc Duy	Trưởng ban
Ông Trịnh Công Sơn	Thành viên
Ông Phạm Quang Thùy	Thành viên

**Trụ sở đăng ký**

Thị trấn Nông trường Mộc Châu  
Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La  
Việt Nam

**Công ty kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam



KPMG Limited  
46th Floor, Keangnam Landmark 72  
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward  
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam  
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi các Cổ đông  
Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (“Công ty”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và các thuyết minh kèm theo (“Báo cáo tình hình sử dụng vốn”) được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 19-03-2024, được trình bày từ trang 4 đến trang 7.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, thông tin tài chính trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

## Cơ sở kế toán, hạn chế đối với người sử dụng và mục đích dự kiến

Chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ mà chỉ lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn đính kèm, trong đó trình bày cơ sở kế toán của việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn này. Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập để Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Hội đồng Quản trị và các cổ đông của Công ty. Do đó, Báo cáo tình hình sử dụng vốn có thể không phù hợp cho các mục đích khác. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi chỉ được lập cho Công ty và Ban Tổng Giám đốc Công ty, và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

## Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 24-02-00030-24-1



Wang Toon Kim  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0557-2023-007-1  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, 19-03-2024

Đàm Xuân Lâm  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0861-2023-007-1

## **Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

**Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (“Công ty”) báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

### **I. Thông tin chung về đợt phát hành**

- |   |   |
|---|---|
| 1. Tên giấy tờ có giá                     | : Cổ phiếu phổ thông  |
| 2. Loại đồng tiền                         | : Đồng Việt Nam (VND)   |
| 3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành          | : 43.200.000 cổ phiếu   |
| 4. Mệnh giá                               | : 10.000 VND/cổ phiếu   |
| 5. Hình thức phát hành                    | : Phát hành cho cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư chiến lược và người lao động của Công ty |
| 6. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành | : 1.249.274.340.000 VND   |

Công văn số 510/UBCK-QLCB ngày 18 tháng 2 năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã chấp nhận kết quả phát hành thành công 43.200.000 cổ phiếu.

### **II. Báo cáo tình hình sử dụng vốn**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 ngày 17 tháng 7 năm 2020, Đại hội đồng Cổ đông đã phê duyệt phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông để tài trợ cho các dự án đầu tư phát triển của Công ty gồm:

- đầu tư trang trại bò sữa mới với quy mô 4.000 con kết hợp du lịch sinh thái (1);
- nâng cấp trang trại bò sữa hiện hữu lên quy mô 2.000 con (2);
- đầu tư dây chuyền sản xuất sữa nước (3); và
- xây dựng nhà máy sản xuất mới (4).

Tổng vốn đầu tư của các dự án này là 1.600 tỷ VND. Hội đồng Quản trị được ủy quyền để quyết định vốn đầu tư thực tế và các nội dung chi tiết của từng dự án. Công ty sẽ dùng nguồn vốn tự có khác của Công ty và/hoặc vốn vay từ các tổ chức tín dụng để tài trợ cho đủ tổng vốn đầu tư nêu trên.

Sau Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 ngày 17 tháng 7 năm 2020, Công ty đã thực hiện đối tên một số dự án đầu tư như sau:

- (1) Tổ hợp trang trại sinh thái, bò sữa công nghệ cao Mộc Châu;
- (2) Mở rộng quy mô Trung tâm giống bò sữa Mộc Châu;
- (3) Đầu tư máy rót A3 Speed hộp 180 ml; và
- (4) Nhà máy sữa công nghệ cao Mộc Châu.



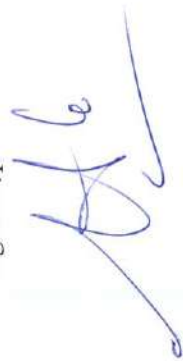
**Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu**  
**Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**  
 (tiếp theo)

Tình hình thực tế sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023:

STT	Nội dung	Từ ngày		Lũy kế từ ngày	
		1 tháng 1 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 VND	1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	5 tháng 2 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	
I.	Số dư tiền đầu kỳ/năm	1.144.555.595.896	1.049.754.285.277	-	1.249.274.340.000
II.	Số tiền thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông	-	-	-	-
III.	Sử dụng vốn	94.801.310.619	144.360.281.398	343.880.336.121	
1	Tổ hợp trang trại sinh thái, bò sữa công nghệ cao Mộc Châu	4.868.255.702	93.056.592.156	98.724.847.858	
2	Mở rộng quy mô Trung tâm giồng bò sữa Mộc Châu	69.677.204.617	45.988.324.743	120.159.347.810	
3	Đầu tư máy rót A3 Speed hộp 180 ml	19.657.450.300	4.040.222.499	123.122.598.453	
4	Nhà máy sữa công nghệ cao Mộc Châu	598.400.000	1.275.142.000	1.873.542.000	
IV.	Số dư tiền cuối kỳ/năm từ đợt phát hành (I + II - III)	1.049.754.285.277	905.394.003.879	905.394.003.879	

**19-03-2024**

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
 Giám đốc Tài chính



Phạm Hải Nam  
 Tổng Giám đốc

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu**  
**phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tình hình sử dụng vốn đính kèm.

## **1. Đơn vị báo cáo**

### **(a) Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

### **(b) Hoạt động chính**

Các hoạt động của Công ty theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp gồm:

- Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa;
- Chế biến thức ăn gia súc;
- Bán buôn thức ăn gia súc và nguyên liệu làm thức ăn gia súc;
- Bán lẻ sữa và các sản phẩm từ sữa và thịt;
- Bán buôn thuốc thú y;
- Bán buôn hóa chất tẩy rửa máy móc;
- Sản xuất phân vi sinh;
- Bán buôn máy móc; thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Bán buôn sữa và các sản phẩm từ sữa và thịt;
- Sản xuất và cung ứng giống bò;
- Chăn nuôi bò sữa, bò thịt;
- Bán lẻ vật tư thú y và thuốc thú y; và
- Bán lẻ hóa chất tẩy rửa máy móc.

## **2. Cơ sở kế toán và những chính sách kế toán chủ yếu**

Sau đây là cơ sở kế toán và những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo này.

### **(a) Tuyên bố về tuân thủ**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn bao gồm thông tin tài chính liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và là một phần tài liệu trình cho Ban Tổng Giám đốc Công ty để báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Hội đồng Quản trị và các cổ đông của Công ty.

Báo cáo được lập dựa trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty.

### **(b) Cơ sở đo lường**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này, vốn sử dụng được ghi nhận khi việc thanh toán được thực hiện.

Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu  
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 43.200.000 cổ phiếu  
phổ thông cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)

(c) Đơn vị tiền tệ kế toán

Báo cáo được lập và trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”).

19-03-2024

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
Giám đốc Tài chính



Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc





**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc  
ngày 31 tháng 12 năm 2023



**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thông tin về Công ty**

**Giấy Chứng nhận**

**Đăng ký Doanh nghiệp số**

5500154060

ngày 29 tháng 12 năm 2004

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 28 tháng 5 năm 2021. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sơn La cấp.

**Hội đồng Quản trị**

Bà Mai Kiều Liên	Chủ tịch
Ông Phạm Hải Nam	Thành viên
Ông Nguyễn Quang Trí	Thành viên
Ông Hoàng Văn Chất	Thành viên độc lập
Ông Lê Hoàng Minh	Thành viên (từ ngày 27/4/2023)
Ông Trịnh Quốc Dũng	Thành viên (đến ngày 27/4/2023)

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Phạm Hải Nam	Tổng Giám đốc
Ông Trần Mạnh Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Sỹ Quang	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đặng Đức Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Huy Bích	Giám đốc tài chính

**Ban Kiểm soát**

Ông Trần Ngọc Duy	Trưởng ban
Ông Trịnh Công Sơn	Thành viên
Ông Phạm Quang Thùy	Thành viên

**Trụ sở đăng ký**

Thị trấn Nông trường Mộc Châu,  
Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La,  
Việt Nam

**Công ty kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

## **Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu** **Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 39 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc

Sơn La, 28-02-2024



KPMG Limited  
46th Floor, Keangnam Landmark 72  
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward  
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam  
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông  
Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 28-02-2024, được trình bày từ trang 5 đến trang 39.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-02-00145-24-1



Wang Toon Kim

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0557-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, **28 -02- 2024**

Đàm Xuân Lâm

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0861-2023-007-1



**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023**

**Mẫu B 01 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2023 VND</b>	<b>1/1/2023 VND</b>
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b> (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	<b>100</b>		<b>2.077.665.095.109</b>	<b>2.123.220.312.307</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>55.218.492.333</b>	<b>312.014.000.629</b>
Tiền	111		52.153.170.333	18.014.000.629
Các khoản tương đương tiền	112		3.065.322.000	294.000.000.000
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>1.442.075.239.600</b>	<b>1.285.000.000.000</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5(a)	1.442.075.239.600	1.285.000.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>349.104.353.974</b>	<b>308.245.606.585</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	204.971.865.453	191.007.451.094
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		11.228.830.167	32.357.999.719
Phải thu ngắn hạn khác	136	7	133.043.458.354	84.880.155.772
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(139.800.000)	-
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>8</b>	<b>185.588.261.937</b>	<b>194.208.239.908</b>
Hàng tồn kho	141		187.403.340.218	195.078.879.695
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.815.078.281)	(870.639.787)
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>45.678.747.265</b>	<b>23.752.465.185</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9(a)	8.055.731.201	5.650.727.402
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	15	37.623.016.064	18.101.737.783

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 01 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2023 VND</b>	<b>1/1/2023 VND</b>
<b>Tài sản dài hạn</b> (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	<b>200</b>		<b>528.397.742.981</b>	<b>332.025.778.088</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>90.000.000</b>	<b>165.180.600</b>
Phải thu dài hạn khác	216		90.000.000	165.180.600
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>392.578.003.798</b>	<b>226.824.456.353</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	10	392.578.003.798	226.518.900.796
<i>Nguyên giá</i>	222		1.139.085.494.084	922.049.658.529
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(746.507.490.286)	(695.530.757.733)
Tài sản cố định vô hình	227	11	-	305.555.557
<i>Nguyên giá</i>	228		3.988.000.000	3.988.000.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(3.988.000.000)	(3.682.444.443)
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>118.527.867.984</b>	<b>96.856.204.400</b>
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	12	11.324.330.731	11.391.545.403
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	107.203.537.253	85.464.658.997
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>83.719.600</b>	<b>83.719.600</b>
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5(b)	83.719.600	83.719.600
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>17.118.151.599</b>	<b>8.096.217.135</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	9(b)	17.118.151.599	8.096.217.135
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> (270 = 100 + 200)	<b>270</b>		<b>2.606.062.838.090</b>	<b>2.455.246.090.395</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 01 – DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>278.807.910.172</b>	<b>244.966.906.788</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>274.455.832.914</b>	<b>237.996.795.391</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	122.837.861.068	102.500.307.359
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		771.412.411	690.827.705
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	162.657.064	418.333.702
Phải trả người lao động	314		16.874.479.699	20.028.533.046
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	83.553.923.466	60.824.707.289
Phải trả ngắn hạn khác	319	17(a)	7.051.824.970	21.546.771.422
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	18	43.203.674.236	31.987.314.868
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>4.352.077.258</b>	<b>6.970.111.397</b>
Phải trả dài hạn khác	337	17(b)	1.063.378.252	3.711.780.002
Dự phòng phải trả dài hạn	342	19	3.288.699.006	3.258.331.395
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>2.327.254.927.918</b>	<b>2.210.279.183.607</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>2.327.254.927.918</b>	<b>2.210.279.183.607</b>
Vốn cổ phần	411	21	1.100.000.000.000	1.100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.100.000.000.000	1.100.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		817.274.340.000	817.274.340.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	23	148.775.592.768	111.333.843.400
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		261.204.995.150	181.671.000.207
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		71.671.000.207	14.431.645.083
- Lợi nhuận sau thuế năm nay	421b		189.533.994.943	167.239.355.124
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>2.606.062.838.090</b>	<b>2.455.246.090.395</b>


28 -02- 2024

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
Giám đốc Tài chính



Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

**Mẫu B 02 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	3.137.467.591.015	3.134.478.947.983
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	2.044.445.610	1.379.489.673
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>25</b>	<b>3.135.423.145.405</b>	<b>3.133.099.458.310</b>
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	26	2.126.805.252.715	2.115.310.690.495
<b>Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>1.008.617.892.690</b>	<b>1.017.788.767.815</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	162.315.252.256	103.156.147.095
Chi phí tài chính	22		881.156.241	995.999.766
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	636.335.055
Chi phí bán hàng	25	28	708.879.163.802	688.741.675.724
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	37.897.552.160	39.603.493.072
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}</b>	<b>30</b>		<b>423.275.272.743</b>	<b>391.603.746.348</b>
Thu nhập khác	31	30	16.557.149.002	16.211.121.221
Chi phí khác	32	31	16.252.632.502	27.127.945.065
<b>Lợi nhuận/(lỗ) khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>304.516.500</b>	<b>(10.916.823.844)</b>
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>423.579.789.243</b>	<b>380.686.922.504</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	49.162.295.564	34.137.728.602
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)</b>	<b>60</b>		<b>374.417.493.679</b>	<b>346.549.193.902</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	3.063	2.835

28 -02- 2024

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
Giám đốc Tài chính




Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**  
**(Phương pháp gián tiếp)**

**Mẫu B 03 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	<b>Mã số</b>	<b>2023 VND</b>	<b>2022 VND</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>423.579.789.243</b>	<b>380.686.922.504</b>
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao	02	62.041.295.734	54.459.300.049
Các khoản dự phòng	03	1.642.926.105	756.405.076
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	403.325	765.052
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(150.061.956.273)	(89.849.382.003)
Chi phí lãi vay	06	-	636.335.055
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>337.202.458.134</b>	<b>346.690.345.733</b>
Biến động các khoản phải thu	09	33.726.803.041	503.698.370
Biến động hàng tồn kho	10	8.050.615.820	(274.178.496)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	9.782.671.436	(1.302.809.199)
Biến động chi phí trả trước	12	(11.426.938.263)	495.439.909
		<b>377.335.610.168</b>	<b>346.112.496.317</b>
Tiền lãi vay đã trả	14	-	(799.033.504)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(63.091.635.567)	(43.370.346.954)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	3.300.000	11.920.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(26.757.010.000)	(33.462.258.677)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>287.490.264.601</b>	<b>268.492.777.182</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(246.392.618.580)	(139.443.491.490)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	3.389.449.591	10.520.996.829
Tiền chi cho tiền gửi có kỳ hạn và ứng vốn đầu tư cho các hộ nông dân	23	(2.183.810.239.600)	(1.389.304.436.335)
Tiền thu từ rút tiền gửi có kỳ hạn và nhận lại ứng vốn đầu tư	24	1.984.932.064.438	1.722.000.000.000
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	117.700.712.079	99.702.541.785
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(324.180.632.072)</b>	<b>303.475.610.789</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**  
**(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)**

**Mẫu B 03 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	2023 VND	2022 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
Tiền trả nợ gốc vay	34	-	(77.155.349.198)
Tiền trả cổ tức	36	(220.104.737.500)	(274.947.620.250)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(220.104.737.500)</b>	<b>(352.102.969.448)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)</b>	<b>50</b>	<b>(256.795.104.971)</b>	<b>219.865.418.523</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>312.014.000.629</b>	<b>92.149.347.158</b>
<b>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</b>	<b>61</b>	<b>(403.325)</b>	<b>(765.052)</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 4)</b>	<b>70</b>	<b>55.218.492.333</b>	<b>312.014.000.629</b>

**28 -02- 2024**

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
Giám đốc Tài chính



Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc

# Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu

## Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

### 1. Đơn vị báo cáo

#### (a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

#### (b) Hoạt động chính

Các hoạt động của Công ty theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp gồm:

- Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa;
- Chế biến thức ăn gia súc;
- Bán buôn thức ăn gia súc và nguyên liệu làm thức ăn gia súc;
- Bán lẻ sữa và các sản phẩm từ sữa và thịt;
- Bán buôn thuốc thú y;
- Bán buôn hóa chất tẩy rửa máy móc;
- Sản xuất phân vi sinh;
- Bán buôn máy móc; thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Bán buôn sữa và các sản phẩm từ sữa và thịt;
- Sản xuất và cung ứng giống bò;
- Chăn nuôi bò sữa, bò thịt;
- Bán lẻ vật tư thú y và thuốc thú y; và
- Bán lẻ hóa chất tẩy rửa máy móc.

#### (c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

#### (d) Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 1 tháng 1 năm 2023, Công ty có một chi nhánh tại số 29, Đường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội với hoạt động chính là bán và giới thiệu sản phẩm sữa.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 775 nhân viên (1/1/2023: 797 nhân viên).

## **2. Cơ sở lập báo cáo tài chính**

### **(a) Tuyên bố về tuân thủ**

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **(b) Cơ sở đo lường**

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

### **(c) Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

### **(d) Đơn vị tiền tệ kế toán**

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính. Toàn bộ các số liệu được trình bày bằng VND, trừ khi được ghi chú khác trong Thuyết minh 35.

## **3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu**

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

### **(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND tương ứng theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

### **(b) Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.



(c) **Các khoản đầu tư**

(i) **Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc của Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

(ii) **Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác**

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) **Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(e) **Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc năm tài chính.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(f) **Tài sản cố định hữu hình**

(i) **Nguyên giá**

*Gia súc*

Gia súc được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của gia súc bao gồm tất cả các chi phí thực tế và các chi phí liên quan trực tiếp đã phát sinh để hình thành và nuôi lớn gia súc cho đến khi đưa gia súc đến trạng thái hoạt động cho mục đích sản xuất đã dự kiến (khi gia súc đạt đủ 16 tháng tuổi).

*Tài sản cố định hữu hình khác*

Tài sản cố định hữu hình khác được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình khác bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình khác đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình khác vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình khác.

(ii) **Khấu hao**

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 33 năm
▪ máy móc và thiết bị	5 – 24 năm
▪ thiết bị văn phòng	3 – 8 năm
▪ phương tiện vận chuyển	6 – 10 năm
▪ gia súc	4 – 7 năm
▪ tài sản khác	3 – 8 năm

(g) **Tài sản cố định vô hình**

*Phần mềm máy vi tính*

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng 3 năm.

(h) **Xây dựng cơ bản dở dang**

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình chưa được hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

**(i) Chi phí trả trước dài hạn**

**(i) Công cụ và dụng cụ**

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ trên 12 đến 36 tháng.

**(ii) Chi phí trả trước dài hạn khác**

Chi phí trả trước dài hạn khác gồm các chi phí cải tạo, sửa chữa định kỳ được ghi nhận theo nguyên giá và phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 18 đến 36 tháng.

**(j) Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi**

Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi (Quỹ) được thành lập với mục tiêu đảm bảo hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi nhanh chóng khôi phục sản xuất khi gặp phải những rủi ro trong chăn nuôi từ hao hụt bò, bê. Đối tượng tham gia và đóng góp vào Quỹ này là các hộ chăn nuôi tham gia ký “Hợp đồng mua bán sữa bò tươi” với Công ty. Việc tham gia Quỹ này được thực hiện trên cơ sở tự nguyện. Quỹ không được sử dụng để thực hiện bất kỳ một hoạt động kinh doanh nào của Công ty mà chỉ phục vụ mục đích nêu trên. Quỹ không được trả lại cho các hộ khi bị thanh lý hợp đồng, kể cả trong trường hợp các hộ này chấm dứt tham gia vào quỹ, trừ trường hợp giải thể quỹ hoặc theo thỏa thuận giữa các bên.

Từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, thực hiện việc dừng thu Quỹ, số dư của Quỹ được chi trả cho các hộ chăn nuôi theo quy chế của Quỹ cho tới khi chi hết Quỹ. Trong quá trình hoạt động, khoản tiền mặt tạm thời chưa sử dụng có thể được gửi tiết kiệm tại các ngân hàng thương mại hoặc tổ chức tín dụng. Lãi phát sinh trên tài khoản tiết kiệm của Quỹ được ghi nhận tăng tương ứng vào tài khoản Quỹ trên cơ sở thực thu tiền.

**(k) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác**

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

**(l) Dự phòng**

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

***Dự phòng trợ cấp thôi việc***

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

**(m) *Vốn cổ phần***

***Cổ phiếu phổ thông***

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế. Các chi phí đó được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

**(n) *Thuế***

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**(o) Doanh thu và thu nhập khác**

**(i) Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

**(ii) Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

**(iii) Doanh thu cho thuê hoạt động**

Doanh thu cho thuê tài sản là thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê, trong suốt thời hạn thuê.

**(iv) Thu nhập từ tiền lãi**

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

**(v) Thu nhập từ cổ tức**

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức nhận được liên quan đến giai đoạn trước khi mua khoản đầu tư được ghi giảm vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

**(p) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động**

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

**(q) Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh.

**(r) Lãi trên cổ phiếu**

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng phúc lợi cho kỳ kế toán năm báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lãi thuộc về cổ đông phổ thông và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân đang lưu hành có tính đến các ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông tiềm năng, bao gồm trái phiếu có thể chuyển đổi và quyền mua cổ phiếu. Trong năm, Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

**(s) Báo cáo bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác.

Hiện tại, Công ty đang hoạt động chủ yếu trên một bộ phận hoạt động kinh doanh là chăn nuôi bò sữa, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm liên quan đến bò sữa và hoạt động trên một khu vực địa lý là Việt Nam.

**(t) Các bên liên quan**

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

Các công ty liên quan đề cập tới công ty mẹ trực tiếp, công ty mẹ cấp cao nhất, và các công ty con và công ty liên kết của các công ty này.

**(u) Thông tin so sánh**

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***4. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<b>31/12/2023</b> <b>VND</b>	<b>1/1/2023</b> <b>VND</b>
Tiền mặt	43.736.363	80.614.649
Tiền gửi ngân hàng	52.109.433.970	17.933.385.980
Trong đó:		
- Số dư tài khoản tiền gửi Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi (i)	244.412.019	3.342.720.190
Các khoản tương đương tiền	3.065.322.000	294.000.000.000
Trong đó:		
- Số dư tài khoản tiền gửi Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi (i)	3.065.322.000	9.000.000.000
	<hr/>	
	55.218.492.333	312.014.000.629
	<hr/>	

- (i) Số dư tài khoản tiền gửi Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi được theo dõi trên một tài khoản ngân hàng riêng. Tiền gửi Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi chỉ được sử dụng cho mục đích hỗ trợ các hộ nhanh chóng khôi phục sản xuất khi gặp phải những rủi ro trong chăn nuôi từ hao hụt bò, bê và không được sử dụng cho mục đích nào khác.

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi bằng VND có kỳ hạn từ 1 đến 3 tháng tại các ngân hàng và được hưởng lãi suất 2,40% - 3,85% một năm (1/1/2023: 6,2% một năm).

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**5. Các khoản đầu tư tài chính**

**(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	31/12/2023		1/1/2023	
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn				
▪ Tiền gửi có kỳ hạn	1.442.075.239.600	1.442.075.239.600	1.285.000.000.000	1.285.000.000.000

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn thể hiện các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ trên 3 tháng đến 12 tháng tại các ngân hàng trong nước với lãi suất từ 3,85% đến 11,5%/năm (1/1/2023: kỳ hạn gốc từ trên 6 tháng đến 12 tháng tại các ngân hàng trong nước với lãi suất từ 6% đến 11,5%/năm). Trong đó, tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có 2.075.239.600 VND tiền gửi có kỳ hạn từ nguồn Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi (1/1/2023: 6.000.000.000 VND). Giá gốc của các khoản tiền gửi này xấp xỉ giá trị hợp lý do tính chất ngắn hạn của các khoản đầu tư.

**(b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác**

	31/12/2023				1/1/2023				
	Số lượng	% sở hữu	% quyền biểu quyết	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND	Số lượng	% sở hữu	% quyền biểu quyết	Dự phòng VND
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Mộc Châu	7.730	0,09%	0,09%	-	(*)	7.730	0,13%	0,13%	83.719.600
									-
									83.719.600

(\*) Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho khoản đầu tư này và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.



**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng****Phải thu của khách hàng chi tiết theo khách hàng có số dư lớn và bên liên quan**

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
<b>Công ty mẹ cấp cao nhất</b>		
Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	35.267.030.828	54.133.995.274
<b>Các bên khác</b>		
Các khách hàng khác	169.704.834.625	136.873.455.820
	204.971.865.453	191.007.451.094

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ cấp cao nhất không có bảo đảm, không chịu lãi và có thời hạn hoàn trả là 40 - 47 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

**7. Phải thu ngắn hạn khác**

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Phải thu lãi tiền gửi, lãi ứng vốn	102.813.739.732	64.777.178.087
Đầu tư ứng vốn cho các hộ chăn nuôi (*)	24.542.700.000	20.004.600.000
Phải thu về hỗ trợ từ nhà cung cấp	5.308.200.000	-
Phải thu khác	378.818.622	98.377.685
	133.043.458.354	84.880.155.772

(\*) Phản ánh các khoản cho các hộ chăn nuôi vay để mua bò, đầu tư chăn nuôi, với kỳ hạn gốc 12 tháng, lãi suất 0,75%/tháng (1/1/2023: 0,75%/tháng).

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

**8. Hàng tồn kho**

	31/12/2023		1/1/2023	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi đường	-	-	1.603.919.109	-
Nguyên vật liệu	144.308.249.665	(1.521.234.756)	155.129.002.755	(496.026.179)
Công cụ và dụng cụ	2.627.473.446	(293.843.525)	2.765.076.808	(374.613.608)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	18.063.092.267	-	16.670.045.102	-
Thành phẩm	21.901.462.930	-	18.757.988.063	-
Hàng hóa	503.061.910	-	152.847.858	-
	<b>187.403.340.218</b>	<b>(1.815.078.281)</b>	<b>195.078.879.695</b>	<b>(870.639.787)</b>

**9. Chi phí trả trước**

**(a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Công cụ, dụng cụ	745.533.855	1.375.345.122
Chi phí quảng cáo	1.620.458.470	275.000.000
Chi phí sửa chữa xe vận tải, nhà cửa	4.372.745.033	2.286.265.459
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	1.316.993.843	1.714.116.821
	<b>8.055.731.201</b>	<b>5.650.727.402</b>

**(b) Chi phí trả trước dài hạn**

	Công cụ và dụng cụ VND	Chi phí trả trước dài hạn khác VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	6.421.726.478	1.674.490.657	8.096.217.135
Tăng trong năm	15.126.653.682	2.559.367.512	17.686.021.194
Phân bổ trong năm	(7.338.307.646)	(1.325.779.084)	(8.664.086.730)
Số dư cuối năm	<b>14.210.072.514</b>	<b>2.908.079.085</b>	<b>17.118.151.599</b>

**Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**10. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Thiết bị văn phòng VND	Phương tiện vận chuyển VND	Gia súc VND	Tài sản khác VND	Tổng cộng VND
<b>Nguyên giá</b>							
Số dư đầu năm	148.131.435.621	636.728.409.350	10.213.433.936	60.965.287.885	58.166.944.424	7.844.147.313	922.049.658.529
Tăng trong năm	2.077.352.259	34.366.680.400	3.498.178.148	2.350.952.599	409.550.000	-	42.702.713.406
Chuyển từ sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	-	-	-	-	16.369.733.493	-	16.369.733.493
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	77.997.602.438	93.039.743.614	-	-	-	6.588.055.679	177.625.401.731
Phân loại lại	3.879.675.585	10.552.527.407	-	-	-	(14.432.202.992)	-
Thanh lý	(832.598.639)	(884.230.000)	-	(480.871.587)	(17.464.312.849)	-	(19.662.013.075)
Số dư cuối năm	231.253.467.264	773.803.130.771	13.711.612.084	62.835.368.897	57.481.915.068	-	1.139.085.494.084
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>							
Số dư đầu năm	119.099.502.771	494.400.793.871	2.694.443.953	53.658.774.325	20.901.491.024	4.775.751.789	695.530.757.733
Khấu hao trong năm	12.902.141.370	34.376.240.394	2.180.760.265	2.543.625.434	9.108.579.386	624.393.328	61.735.740.177
Phân loại lại	3.458.747.906	1.941.397.211	-	-	-	(5.400.145.117)	-
Thanh lý	(832.598.639)	(884.230.000)	-	(480.871.587)	(8.561.307.398)	-	(10.759.007.624)
Số dư cuối năm	134.627.793.408	529.834.201.476	4.875.204.218	55.721.528.172	21.448.763.012	-	746.507.490.286
<b>Giá trị còn lại</b>							
Số dư đầu năm	29.031.932.850	142.327.615.479	7.518.989.983	7.306.513.560	37.265.453.400	3.068.395.524	226.518.900.796
Số dư cuối năm	96.625.673.856	243.968.929.295	8.836.407.866	7.113.840.725	36.033.152.056	-	392.578.003.798

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 582.564 triệu VND (1/1/2023: 513.064 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

## 11. Tài sản cố định vô hình

	Phần mềm máy vi tính VND
<b>Nguyên giá</b>	
Số dư đầu năm và số dư cuối năm	3.988.000.000
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>	
Số dư đầu năm	3.682.444.443
Khấu hao trong năm	305.555.557
Số dư cuối năm	3.988.000.000
<b>Giá trị còn lại</b>	
Số dư đầu năm	305.555.557
Số dư cuối năm	-

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 3.988 triệu VND (1/1/2023: 2.988 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

## 12. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn phản ánh giá trị ghi sổ của bò sữa dưới 16 tháng tuổi. Chi phí này sẽ được kết chuyển sang hạng mục gia súc của tài sản cố định hữu hình khi bò đủ mười sáu tháng tuổi (thời điểm bò sẵn sàng cho việc sản xuất sữa).

## 13. Xây dựng cơ bản dở dang

	2023 VND	2022 VND
Số dư đầu năm	85.464.658.997	102.119.517.256
Tăng trong năm	199.739.356.330	109.221.250.127
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(177.625.401.731)	(125.876.108.386)
Chuyển sang công cụ dụng cụ	(375.076.343)	-
Số dư cuối năm	107.203.537.253	85.464.658.997

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Dự án mở rộng trung tâm giống	4.051.466.587	69.879.067.477
Trang trại du lịch sinh thái bò sữa	100.212.018.073	4.651.483.536
Nhà ăn ca và hành lang cầu của nhà máy UHT	-	4.585.106.982
Máy móc thiết bị	-	531.290.213
Nhà máy sữa công nghệ cao	1.471.977.185	-
Các công trình khác	1.468.075.408	5.817.710.789
	<b>107.203.537.253</b>	<b>85.464.658.997</b>

**14. Phải trả người bán ngắn hạn****Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn và bên liên quan**

	<b>Giá gốc và số có khả năng trả nợ</b>	
	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Công ty mẹ cấp cao nhất</b>		
Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	4.237.396.194	768.894.576
<b>Công ty mẹ trực tiếp</b>		
Tổng Công ty Chăn nuôi Việt nam – CTCP	139.955.959	186.109.653
<b>Các công ty liên quan khác</b>		
Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam	1.304.550.000	4.319.636.000
Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội	857.500.000	896.000.000
<b>Các bên khác</b>		
Các hộ chăn nuôi	41.055.768.912	35.400.403.674
Các bên khác	75.242.690.003	60.929.263.456
	<b>122.837.861.068</b>	<b>102.500.307.359</b>

Khoản phải trả đối với các bên liên quan không được bảo đảm, không chịu lãi và có thời hạn hoàn trả trong vòng từ 20 đến 30 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**15. Thuế và các khoản (phải thu)/phải nộp Nhà nước**

	1/1/2023 VND	Số phải nộp trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	31/12/2023 VND
Thuế giá trị gia tăng (*)	(18.017.741.617)	86.453.005.466	(92.520.006.040)	(24.084.742.191)
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	3.447.260.045	(3.447.260.045)	-
Thuế xuất nhập khẩu	-	66.250.858	(66.250.858)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	391.066.130	49.162.295.564	(63.091.635.567)	(13.538.273.873)
Thuế thu nhập cá nhân	(75.568.470)	6.201.257.444	(5.983.305.910)	142.383.064
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	10.861.643.399	(10.861.643.399)	-
Các loại thuế khác	18.839.876	302.420.900	(300.986.776)	20.274.000
	(17.683.404.081)	156.494.133.676	(176.271.088.595)	(37.460.359.000)

Trong đó:

	1/1/2023 VND	31/12/2023 VND
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	(18.101.737.783)	(37.623.016.064)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	418.333.702	162.657.064
	(17.683.404.081)	(37.460.359.000)

(\*) Số thuế giá trị gia tăng phải nộp trong năm thể hiện số liệu sau khi đã bù trừ với thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ trong năm.

## 16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Chi phí hỗ trợ, quảng cáo, khuyến mại	68.869.656.505	52.268.513.520
Phải trả tiền mua sữa từ các hộ chăn nuôi	2.763.274.870	3.066.245.380
Chi phí quảng cáo trên phương tiện truyền thông	4.056.263.697	2.696.950.590
Chi phí bảo dưỡng máy móc	2.671.590.375	19.272.649
Chi phí vận chuyển	2.053.291.779	1.741.056.821
Các khoản trích trước khác	3.139.846.240	1.032.668.329
	83.553.923.466	60.824.707.289

## 17. Phải trả khác

### (a) Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi	5.384.973.619	18.342.719.689
Kinh phí công đoàn	133.259.282	1.914.995.754
Phải trả cán bộ nhân viên	917.800.570	572.810.092
Cổ tức phải trả	-	104.737.500
Các khoản phải trả, phải nộp khác	615.791.499	611.508.387
	7.051.824.970	21.546.771.422

### (b) Phải trả dài hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Các quỹ khác	790.778.252	1.087.180.002
Ký quỹ, ký cược dài hạn	272.600.000	2.624.600.000
	1.063.378.252	3.711.780.002

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Quỹ này được trích lập chủ yếu từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp cổ đông. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho các nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty. Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Số dư đầu năm	31.987.314.868	30.411.517.040
Tăng trong năm từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	37.441.749.368	34.654.919.389
Tăng trong năm từ nguồn khác	3.300.000	11.920.000
Sử dụng trong năm	(26.228.690.000)	(33.091.041.561)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	43.203.674.236	31.987.314.868

**19. Dự phòng phải trả dài hạn**

Biến động của khoản dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Số dư đầu năm	3.258.331.395	1.748.422.123
Dự phòng lập trong năm	558.687.611	1.881.126.388
Dự phòng sử dụng trong năm	(528.320.000)	(371.217.116)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	3.288.699.006	3.258.331.395



**Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**20. Thay đổi vốn chủ sở hữu**

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng cộng VND
<b>Số dư tại ngày 1/1/2022</b>	1.100.000.000.000	817.274.340.000	76.678.924.011	179.431.645.083	2.173.384.909.094
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	346.549.193.902	346.549.193.902
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	34.654.919.389	(34.654.919.389)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	-	(34.654.919.389)	(34.654.919.389)
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	-	(275.000.000.000)	(275.000.000.000)
<b>Số dư tại ngày 1/1/2023</b>	1.100.000.000.000	817.274.340.000	111.333.843.400	181.671.000.207	2.210.279.183.607
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	374.417.493.679	374.417.493.679
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	37.441.749.368	(37.441.749.368)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	-	(37.441.749.368)	(37.441.749.368)
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	-	(220.000.000.000)	(220.000.000.000)
<b>Số dư tại ngày 31/12/2023</b>	1.100.000.000.000	817.274.340.000	148.775.592.768	261.204.995.150	2.327.254.927.918

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***21. Vốn cổ phần**

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2023		1/1/2023	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
<b>Vốn cổ phần được duyệt</b>	110.000.000	1.100.000.000.000	110.000.000	1.100.000.000.000
<b>Vốn cổ phần đã phát hành</b>				
Cổ phiếu phổ thông	110.000.000	1.100.000.000.000	110.000.000	1.100.000.000.000
<b>Số cổ phiếu đang lưu hành</b>				
Cổ phiếu phổ thông	110.000.000	1.100.000.000.000	110.000.000	1.100.000.000.000

Vốn cổ phần của Công ty, chi tiết theo các cổ đông lớn như sau:

	31/12/2023		1/1/2023	
	VND	%	VND	%
<b>Cổ đông</b>				
Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP	652.299.710.000	59,30%	652.299.710.000	59,30%
Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	97.377.900.000	8,85%	97.377.900.000	8,85%
Các cổ đông khác	350.322.390.000	31,85%	350.322.390.000	31,85%
	1.100.000.000.000	100%	1.100.000.000.000	100%

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Biến động vốn cổ phần đang lưu hành trong năm như sau:

	2023		2022	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Số dư đầu năm và cuối năm	110.000.000	1.100.000.000.000	110.000.000	1.100.000.000.000

## 22. Cổ tức

Tại cuộc họp ngày 27 tháng 4 năm 2023, Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã quyết định chia cổ tức trị giá 220.000 triệu VND (tương đương 2.000 VND trên một cổ phiếu) từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 (2022: 275.000 triệu VND (tương đương 2.500 VND trên một cổ phiếu) từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021).

Đồng thời trong cuộc họp này, Đại hội đồng cổ đông của Công ty cũng phê duyệt kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2023.

Căn cứ trên kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 nêu trên, ngày 27 tháng 10 năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết về việc tạm ứng khoản cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2023 trị giá 110.000 triệu VND (tương đương 1.000 VND trên một cổ phiếu).

## 23. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

## 24. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

### (a) Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Trong vòng một năm	13.446.153.725	10.671.878.475
Từ hai đến năm năm	50.108.149.523	39.011.048.525
Trên năm năm	462.011.386.304	344.712.132.617
	525.565.689.552	394.395.059.617

### (b) Ngoại tệ các loại

	31/12/2023		1/1/2023	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
USD	64	1.545.213	64	1.502.220
EUR	101	2.673.933	101	2.506.452
		4.219.146		4.008.672

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***25. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Doanh thu thuần bao gồm:

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Tổng doanh thu		
▪ Doanh thu bán thành phẩm	3.055.487.666.451	3.060.255.517.575
▪ Doanh thu bán hàng hóa	80.941.715.003	72.198.264.663
▪ Doanh thu khác	1.038.209.561	2.025.165.745
	<hr/> 3.137.467.591.015	<hr/> 3.134.478.947.983
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
▪ Hàng bán bị trả lại	(27.097.320)	(384.469.390)
▪ Chiết khấu thương mại	(2.017.348.290)	(995.020.283)
	<hr/> (2.044.445.610)	<hr/> (1.379.489.673)
Doanh thu thuần	<hr/> 3.135.423.145.405	<hr/> 3.133.099.458.310

**26. Giá vốn hàng bán**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Tổng giá vốn hàng bán của:		
▪ Thành phẩm đã bán	2.044.931.849.016	2.041.709.982.235
▪ Hàng hóa đã bán	71.490.921.263	65.312.888.651
▪ Giá vốn khác	9.438.043.942	8.247.327.713
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	944.438.494	40.491.896
	<hr/> 2.126.805.252.715	<hr/> 2.115.310.690.495

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

**27. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Lãi tiền gửi (*)	155.729.439.724	96.727.532.121
Lãi bán hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán	5.812.874.004	6.171.401.557
Cổ tức	7.834.000	3.922.000
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	765.104.528	253.291.417
	162.315.252.256	103.156.147.095

(\*) Lãi tiền gửi không bao gồm lãi tiền gửi từ nguồn Quỹ Hỗ trợ chăn nuôi.

**28. Chi phí bán hàng**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí nhân viên	38.693.468.825	39.981.196.970
Chi phí nguyên vật liệu	142.376.062	21.878.248
Chi phí dụng cụ đồ dùng	5.423.520.449	4.098.657.689
Chi phí khấu hao	577.131.482	431.428.558
Chi phí hỗ trợ, quảng cáo, khuyến mại	616.405.087.689	599.234.205.384
Chi phí mua ngoài	35.654.839.489	39.400.487.474
Chi phí bán hàng khác	11.982.739.806	5.573.821.401
	708.879.163.802	688.741.675.724

**29. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí nhân viên	16.291.210.541	16.417.442.286
Chi phí vật liệu, công cụ	1.032.498.365	1.042.714.511
Chi phí khấu hao	1.534.790.102	1.775.318.640
Thuế, phí và lệ phí	2.448.228.791	4.631.023.707
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.960.153.605	8.992.813.263
Trích lập dự phòng	698.487.611	1.881.126.388
Chi phí khác bằng tiền	5.932.183.145	4.863.054.277
	37.897.552.160	39.603.493.072

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

**30. Thu nhập khác**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	3.227.688.000	10.682.758.420
Hỗ trợ từ nhà cung cấp	8.615.000.000	-
Thu nhập từ bồi thường sản phẩm, vật tư	115.290.903	150.215.180
Các khoản khác	4.599.170.099	5.378.147.621
	<hr/> 16.557.149.002	<hr/> 16.211.121.221 <hr/>

**31. Chi phí khác**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Giá trị còn lại của tài sản cố định đã thanh lý	8.903.005.451	17.564.830.538
Chi phí vắc xin tiêm phòng bò cho các hộ dân	2.607.466.490	2.758.772.654
Các khoản phạt hành chính	320.169.780	1.516.026.000
Các khoản khác	4.421.990.781	5.288.315.873
	<hr/> 16.252.632.502	<hr/> 27.127.945.065 <hr/>

**32. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí nguyên vật liệu bao gồm trong chi phí sản xuất	1.925.424.566.157	1.928.531.238.775
Chi phí nhân viên	131.683.981.657	134.888.389.210
Chi phí khấu hao	62.041.295.734	54.459.300.049
Chi phí hỗ trợ, quảng cáo, khuyến mại	616.405.087.689	599.234.205.384
Chi phí dịch vụ mua ngoài khác ngoài chi phí hỗ trợ, quảng cáo, khuyến mại	100.153.191.058	81.994.119.208
Chi phí khác bằng tiền	41.465.929.920	35.960.773.462
	<hr/>	<hr/>

### 33. Thuế thu nhập doanh nghiệp

#### (a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

	2023 VND	2022 VND
<b>Chi phí thuế hiện hành</b>		
Năm hiện hành	49.162.295.564	34.108.796.679
Điều chỉnh theo biên bản quyết toán thuế năm 2021	-	28.931.923
	49.162.295.564	34.137.728.602

#### (b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2023 VND	2022 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	423.579.789.243	380.686.922.504
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	84.715.957.849	76.137.384.501
Chi phí không được khấu trừ thuế	1.198.781.603	740.257.578
Thu nhập miễn thuế	(36.750.877.088)	(42.768.061.000)
Thu nhập không bị tính thuế	(1.566.800)	(784.400)
Điều chỉnh theo biên bản quyết toán thuế năm 2021	-	28.931.923
	49.162.295.564	34.137.728.602

#### (c) Thuế suất áp dụng

Theo quy định của Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế ngày 12 tháng 2 năm 2015, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng và chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Trong đó thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế quy định tại Nghị định này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm từ 30% trở lên; và
- Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính.

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho các khoản thu nhập khác của Công ty chưa tính các ưu đãi là 20%.

### 34. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

#### (a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2023	2022
Lợi nhuận thuần trong năm (VND)	374.417.493.679	346.549.193.902
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	(37.441.749.368)	(34.654.919.389)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND)	336.975.744.311	311.894.274.513
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm (số cổ phiếu) (Thuyết minh 34(b))	110.000.000	110.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	3.063	2.835

#### (b) Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm

	2023	2022
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	110.000.000	110.000.000
Ảnh hưởng của số cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm	-	-
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	110.000.000	110.000.000



**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***35. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan**

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2023 VND	2022 VND
<b>Công ty mẹ cấp cao nhất</b>		
<b>Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam</b>		
Bán hàng hóa	425.263.034.815	406.248.107.220
Mua hàng hóa, dịch vụ	29.286.647.508	10.134.112.900
Thuê tài sản	-	230.000.000
Cổ tức	19.475.580.000	24.344.475.000
<b>Công ty mẹ trực tiếp</b>		
<b>Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP</b>		
Mua hàng hóa, dịch vụ	725.703.982	719.594.858
Cổ tức	130.459.942.000	163.074.927.500
<b>Các công ty liên quan khác</b>		
<b>Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam</b>		
Mua hàng hóa	73.960.253.310	67.283.244.714
Bán hàng hóa	-	1.120.844.000
<b>Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội</b>		
Mua hàng hóa	14.045.105.000	15.700.925.000
<b>Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa</b>		
Bán hàng hóa	-	900.894.000
<b>Công ty Cổ phần Đường Việt Nam</b>		
Mua hàng hóa	-	839.927.139

**Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**Thù lao và lương của người quản lý chủ chốt**

	2023 Triệu VND	2022 Triệu VND
<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>		
<b>Tổng thù lao</b>		
Bà Mai Kiều Liên – Chủ tịch	-	70
Ông Phạm Hải Nam – Thành viên (i)	96	96
Ông Nguyễn Quang Trí – Thành viên	96	96
Ông Hoàng Văn Chất – Thành viên độc lập	96	64
Ông Lê Hoàng Minh – Thành viên (từ ngày 27/4/2023)	57	-
Ông Trịnh Quốc Dũng – Thành viên (đến ngày 27/4/2023)	39	96
<b>Ban Kiểm soát</b>		
<b>Tổng thù lao</b>		
Ông Trần Ngọc Duy – Trưởng ban	96	96
Ông Trịnh Công Sơn – Thành viên	72	72
Ông Phạm Quang Thùy – Thành viên	72	72

(i) Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

	2023 Triệu VND	2022 Triệu VND
<b>Tổng Giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị</b>		
<b>Tiền lương trung bình tháng</b>		
Ông Phạm Hải Nam	64	65
<b>Những người quản lý khác</b>		
<b>Tiền lương trung bình tháng cho một người</b>		
Các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Tài chính	36	36

**36. Các giao dịch phi tiền tệ từ các hoạt động đầu tư**

	2023 VND	2022 VND
Cần trừ công nợ giữa đầu tư ứng vốn cho các hộ chăn nuôi và phải trả tiền mua sữa trong năm	37.360.235.562	44.773.900.000

**Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**37. Thông tin so sánh**

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2023 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**28 -02- 2024**

Người lập:



Nguyễn Anh Tú  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Huy Bích  
Giám đốc Tài chính



Phạm Hải Nam  
Tổng Giám đốc





CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

Địa chỉ: Tiểu khu Cơ Quan – Thị trấn NT Mộc Châu – H. Mộc Châu, T. Sơn La, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 5500154060

ĐT: (+84 212) 3866 065

Email: mcm\_agm@mcmilk.com.vn Website: <http://www.mcmilk.com.vn>

**THƯ MỜI**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“Công ty”) trân trọng kính mời Quý Cổ đông có thông tin dưới đây tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 của Công ty:

Tên cổ đông : (in đậm & font size lớn)

Địa chỉ : (in đậm & font size lớn)

Điện thoại : (in đậm & font size lớn)

Số đăng ký sở hữu (do Trung tâm lưu ký cấp):

**Thông tin cụ thể về ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty như sau:**

- Thời gian:** ngày 23/04/2024, dự kiến khai mạc lúc 9:00 sáng và kết thúc lúc 12:00 trưa (giờ Việt Nam).
- Hình thức họp:** đại hội trực tuyến. Quý Cổ đông vui lòng truy cập vào Hệ thống họp trực tuyến tại đường dẫn: <https://agm.mcmilk.com.vn> để tham dự họp.
- Nội dung họp:** thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như đã được đề cập tại Tài liệu họp.
- Tài liệu họp:** Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 sẽ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/> (chậm nhất vào ngày 02/04/2024). Ngoài ra, để hỗ trợ Quý Cổ đông đăng ký tham dự và biểu quyết tại đại hội trực tuyến, Công ty cũng sẽ đăng tải hướng dẫn cách thức đăng ký tham dự và biểu quyết tại đại hội trực tuyến tại địa chỉ website nêu trên.
- Cổ đông/nhóm Cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thể kiến nghị, góp ý các nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị, góp ý được lập thành văn bản và được gửi đến cho Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc.
- Ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ:** Trường hợp Quý Cổ đông không dự họp và ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân/tổ chức khác dự họp, vui lòng gửi giấy ủy quyền hợp lệ theo đường bưu điện/chuyển phát có bảo đảm về địa chỉ nhận thư nêu tại Mục 7 dưới đây hoặc gửi về địa chỉ email: [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn) chậm nhất vào ngày 22/04/2024. Quý cổ đông có thể tải mẫu Giấy ủy quyền về từ địa chỉ: <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/>, hoặc có thể tự lập giấy ủy quyền (trong đó phải nêu rõ thông tin Bên ủy quyền, Bên nhận ủy quyền, nội dung ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền).
- Mọi thông tin liên quan đến công tác tổ chức ĐHĐCĐ, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ Bộ phận Quan hệ Nhà Đầu tư của Công ty tại địa chỉ:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

Địa chỉ: Tiểu khu Cơ quan, Thị Trấn Nông trường Mộc Châu, H. Mộc Châu, T. Sơn La, Việt Nam

Điện thoại: (+84 212) 3866065

Email: [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn)

Website: <http://www.mcmilk.com.vn>

Trân trọng thông báo và kính mời.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**MAI KIỀU LIÊN**



**MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JOINT STOCK COMPANY**

Office sub-area, Moc Chau Farm Town, Moc Chau District, Son La Province, Vietnam

Enterprise registration Number: 5500154060

Tel: (+84 212) 3866065

Email: [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn)

Website: <http://www.mcmilk.com.vn>

## INVITATION LETTER TO THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2024

### To: RESPECTED SHAREHOLDERS

The Board of Directors of Mochau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company (“Company”) would like to invite our respected shareholders with the following information to attend the 2024 Annual General Meeting of Shareholders of Company (the “AGM”):

**Name of Shareholder** : (Bold and big front size)  
**Address** : (Bold and big front size)  
**Telephone number** : (Bold and big front size)  
**Custodian Code** (issued by Vietnam Securities Depository):

**Information of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders of Company is specified as follows:**

- Time:** on 23<sup>rd</sup> April 2024, the meeting is scheduled to begin at 09:00 AM and conclude at 12:00 AM (Vietnam time).
- Form of meeting:** Online Meeting. Shareholders are kindly requested to access the Online meeting system at the following address: <https://agm.mcmilk.com.vn> to attend the meeting.
- Meeting Agenda:** Discussion of issues within the decision-making authority of the AGM as mentioned in the meeting’s documents.
- Meeting’s Documents:** Documents used for the AGM shall be published on the website of the Company at the following address: <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/> (no later than 2<sup>nd</sup> April 2024). In addition, in order to support respected shareholders in registering for attendance and voting at the online meeting, the Company will also provide guidelines on the registration and voting procedures for the online meeting at the Company’s website (as mentioned above).
- Shareholder or group of shareholders holding at least five (05) percent of the total ordinary shares of the Company may propose issues to be included in or comment on the agenda of the AGM. Proposals and comments shall be made in writing and sent to Company no later than three (3) working days prior to the opening date of the meeting.
- Proxy to attend the AGM:** In case a shareholder cannot attend the meeting and wish to authorize other organizations/individual(s) to attend the meeting on their behalf, please send the valid Power of Attorney by post/guaranteed delivery services to the mailing address mentioned in Item 7 below or sent it by email to the following email address: [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn) no later than 22<sup>nd</sup> April 2024. Respected shareholders can download the template of Power of Attorney from the following links: <https://mcmilk.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/>, or they may prepare their own template (which must include details of the authorizing party and the authorized party (proxy), the contents of authorization and the number of shares for which there is authorization).
- For any inquiries related to the organization of the AGM, please contact the Company’s Investor Relation Department at:

**MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JOINT STOCK COMPANY**

**Address:** Office sub-area, Moc Chau Farm Town, Moc Chau District, Son La Province, Vietnam

**Tel:** (+84 212) 3866065

**Email:** [mcm\\_agm@mcmilk.com.vn](mailto:mcm_agm@mcmilk.com.vn)

**Website:** <http://www.mcmilk.com.vn>

Yours Sincerely,

On behalf of BOARD OF DIRECTORS  
CHAIRWOMAN



MAI KIEU LIEN

## **SƠ YẾU LÝ LỊCH**

### **CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Thông tin cá nhân**

- Họ và tên: Đoàn Quốc Khánh
- Ngày tháng năm sinh: 1974
- Nơi sinh: Việt Nam
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 001074037572 cấp ngày: 20/01/2022 tại: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: .....
- Nơi thường trú: 24/15/4 Võ Oanh, P25, Q Bình Thạnh, Tp HCM
- Nơi ở hiện tại: 24/15/4 Võ Oanh, P25, Q Bình Thạnh, Tp HCM
- Chức vụ hiện nay:
  - Quyền Giám đốc điều hành Khối phát triển vùng nguyên liệu Công ty Cổ phần sữa Việt Nam
  - Tổng Giám đốc Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP
- Mobile: 0903003406
- Email: dqkhanh@vinamilk.com.vn
- Trình độ văn hóa: 12/12



#### **2. Trình độ chuyên môn**

<b>Thời gian</b>	<b>Trường/Nơi đào tạo</b>	<b>Bằng cấp</b>
	Đại học tổng hợp công nghệ sinh học Matx cơ va	Kỹ sư Tự động hóa

### 3. Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Tên tổ chức</b>
9/2023 – nay	Quyền Giám đốc Điều hành Khởi phát triển vùng nguyên liệu	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
10/2023 – nay	Tổng Giám đốc	Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP
2016-2023	Tổng Giám đốc	Angkor Dairy Products Co., Ltd. tại Campuchia – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2013-2016	Trưởng Dự án, năm 2015 bắt đầu qua làm việc toàn phần tại Campuchia giám sát xây dựng, lắp đặt, đưa vào vận hành thiết bị	Dự án Nhà máy sữa Angkor – Campuchia- Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2009-2013	Trưởng Ban Kỹ thuật, năm 2012 hỗ trợ Phòng Dự án giám sát lắp đặt M&E dự án Nhà máy sữa bột Việt Nam	Nhà máy sữa Dielac – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2007-2009	Tổ trưởng Tổ Điện- Ban Cơ Điện	Tổ trưởng Tổ Điện- Ban Cơ Điện Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2005-2007	Phụ trách kỹ thuật, mua sắm, lắp đặt, đưa vào vận hành thiết bị	Dự án Nhà máy cà phê Sài Gòn thuộc Phòng Dự án Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam
2001-2003	Điều phối dự án lắp đặt dây chuyền rót sữa bột	Nhà máy sữa Dielac – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
1999 -2000	Phân xưởng sản xuất Cơ Điện và Ban Kỹ thuật	Nhà máy sữa Dielac – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

#### **4. Quan hệ gia đình**

(Kê khai các mối quan hệ gia đình: Cha ruột, Cha nuôi, Mẹ ruột, Mẹ nuôi, Vợ/Chồng, Anh/Chị/Em ruột, Con ruột, Con nuôi)

<b>ST T</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Số CMND/CC CD/Hộ chiếu</b>	<b>Nghề nghiệp/chức vụ</b>	<b>Nơi làm việc</b>
1	Đoàn Văn Sự	Bố				
2	Nguyễn Thị Thái	Mẹ				
3	Đoàn Thị Hoài Hương	Em ruột				
4	Lương Thị Hà	Vợ				
5	Đoàn Hoàng Nga	Con				
6	Đoàn Lương Hoài Thương	Con				
7	Đoàn Lương Hoài An	Con				
8	Lương Văn Kín	Bố Vợ				
9	Lê Thị Đẹp	Mẹ Vợ				
10	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Giám đốc điều hành Khối phát triển vùng nguyên liệu				

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn trung thực, chính xác, hợp lý và sẽ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin được kê khai ở trên.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024*  
**Ứng cử viên**

**(Đã ký)**

**Đoàn Quốc Khánh**



**Mẫu 02 BKS: Sơ yếu lý lịch ứng viên**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT**



**1. Thông tin cá nhân**

- Họ và tên: **TRẦN THÁI THOẠI TRÂN**
- Ngày tháng năm sinh: 16/04/1985
- Nơi sinh: Ninh Thuận
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 058185000202 cấp ngày: 11/01/2021 tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Thuận
- Nơi thường trú: C/C Sunrise city Central, 25 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, HCM.
- Nơi ở hiện tại: như trên
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Phòng KSNB & QLRR tại Tổ chức/Đơn vị: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
- Mobile: 0945448485
- Email: tttran@vinamilk.com.vn
- Trình độ văn hóa: .....

**2. Trình độ chuyên môn**

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
2004 – 2007	Trường Đại Học Tôn Đức Thắng	Cử nhân chuyên ngành kế toán kiểm toán

**3. Quá trình công tác**

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
-----------	---------	-------------

05/2007 – 07/2008	Trợ lý kiểm toán	CPA Hà Nội _ HCM office
8/2008 – 09/2010	Kiểm toán viên	Công ty E&Y
09/2010 – 06/2014	Chuyên viên kiểm soát nội bộ	Công ty CP sữa Việt Nam
06/2014 – 04/2019	Trưởng ban Kiểm soát hệ thống	Cô Công ty CP sữa Việt Nam
04/2019 – nay	Giám đốc Phòng KSNB & QLRR	Công ty CP sữa Việt Nam

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

#### 4. Quan hệ gia đình

(Kê khai các mối quan hệ gia đình: Cha ruột, Cha nuôi, Mẹ ruột, Mẹ nuôi, Vợ/Chồng, Anh/Chị/Em ruột, Con ruột, Con nuôi)

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Số CMND/CCC D/Hộ chiếu	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Trần Văn Nghĩa	Cha				
2	Thái Thị Lý	Mẹ				
3	Trần Thái Bảo Trần	Chị ruột				
4	Nguyễn Duy Anh	Chồng				

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn trung thực, chính xác, hợp lý và sẽ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin được kê khai ở trên.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024  
**Ứng cử viên**

**(Đã ký)**

**Trần Thái Thoại Trân**



## GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu

Tên Cổ đông: .....  
Địa chỉ: .....  
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông là tổ chức): .....  
Tổng số cổ phần sở hữu: .....  
(sau đây gọi tắt là “**Bên Ủy Quyền**”)

**Bảng văn bản này ủy quyền cho Cá nhân/Tổ chức có tên sau đây:**

Tên Cá nhân/Tổ chức: .....  
Địa chỉ: .....  
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....<sup>1</sup>  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Số điện thoại: ..... Email: .....<sup>2</sup>  
(sau đây gọi tắt là “**Bên Được Ủy Quyền**”)

### NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên Được Ủy Quyền sẽ là người đại diện theo ủy quyền của Bên Ủy Quyền liên quan đến ..... cổ phần thuộc sở hữu của Bên Ủy quyền và sẽ đại diện cho Bên Ủy Quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu (“**Công ty**”) được tổ chức vào ngày 23/04/2024, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tương ứng với số cổ phần nêu trên theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Bên Được Ủy Quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền theo Giấy ủy quyền này.

Các Bên hiểu rõ tính chất, hậu quả pháp lý và chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền và nhận ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện gì đối với Công ty.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty.

....., ngày ..... tháng..... năm 2024

**BÊN ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

<sup>1</sup> Vui lòng gửi bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN của Bên Ủy Quyền và Bên Được Ủy Quyền. Trường hợp Bên Được Ủy Quyền là tổ chức, vui lòng gửi kèm văn bản ủy quyền/giấy giới thiệu của tổ chức cho người đại diện của tổ chức đó tham dự ĐHĐCĐ (đính kèm theo CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện tham dự).

<sup>2</sup> Vui lòng cung cấp số điện thoại di động và email của người đại diện tham dự họp để Công ty có thể gửi mã xác thực (OTP) cho người đó đăng nhập vào hệ thống họp trực tuyến.



## POWER OF ATTORNEY

*For attendance and voting at the Annual General Meeting of Shareholders in 2024  
of Mocchau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company*

Name of Shareholder: .....  
Address: .....  
ID No./Passort No./Enterprise Registration No.: .....  
Date of issue: ..... Place of issue: .....  
The legal representative of shareholders being an organization: .....  
The total number of shares owned: .....  
(hereinafter referred to as the “Principal”)

### Hereby authorize the following Individual/Organization:

Name of individual/organization: .....  
Address: .....  
ID No./Passort/Enterprise Registration No.: .....<sup>1</sup>  
Date of issue: ..... Place of issue: .....  
Cellphone No.: ..... Email: .....<sup>2</sup>  
(hereinafter referred to as the “Proxy”)

### CONTENTS OF AUTHORIZATION

The Proxy shall be the authorized representative of the Principal in respect of ..... shares owned by the Principal and shall on behalf of the Principal attend the Annual General Meeting of Shareholders in 2024 (the “AGM”) of Mocchau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company (the “Company”), which will be held on April 23<sup>rd</sup> 2024, and shall exercise shareholder rights and obligations with respect to the number of shares mentioned above in accordance with the applicable laws and the Charter of the Company.

The Proxy shall act within the scope of the authorization granted in this Power of Attorney.

The Principal and the Proxy hereby fully understand the nature, all legal consequences and shall take responsibility for this authorization and undertake that the parties strictly comply with the applicable laws and the Company’s Charter. The Parties undertake that they will not make any claim against the Company for this authorization.

This Power of Attorney shall be effective from its signing date hereof until the closing of the AGM of the Company.

....., Date ....., 2024

**THE PRINCIPAL**  
(Signature, full name, seal (if any))

**THE PROXY**  
(Signature, full name, seal (if any))

<sup>1</sup> Please provide the copy of ID Card/Passport/Enterprise Registration Certificate of the Principal and the Proxy. In case the Proxy is an organization, please provide the Power of Attorney/Introduction Letter made by this organization to appoint its authorized representative(s) to attend the meeting together with the copy of ID Card/Passport of such authorized representative(s).

<sup>2</sup> Please fill in the information of cellphone number and email address of the Proxy so that the Company can provide the Proxy with verification code (i.e. OTP) to access and attend the online meeting.



Sơn La, ngày 20 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023**  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty CP Giồng Bò Sữa Mộc Châu (“Mộc Châu Milk”) xin báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 với các nội dung như sau:

**I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

**1. CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị trong năm 2023 gồm có các thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Mai Kiều Liên	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 16/02/2020
2	Phạm Hải Nam	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm TV HĐQT 16/02/2020 Bổ nhiệm TGD ngày 01/02/2020
3	Nguyễn Quang Trí	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 23/8/2021
4	Hoàng Văn Chất	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/3/2022
5	Lê Hoàng Minh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 27/4/2023
6	Trịnh Quốc Dũng	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 27/4/2023

Thù lao Hội đồng quản trị chi trả trong năm 2023 đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Tổng số tiền đã chi trả: 384.000.000 đồng/ năm

**2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành của Công ty chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Hoạt động của HĐQT trong năm 2023 trọng tâm vào các nội dung sau:
- Thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành về tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023;
  - Thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán;
  - Thông qua các tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Thông qua Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3 năm 2023.
- Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều được xem xét một cách cẩn trọng, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định của pháp luật hiện hành cũng như Điều lệ Công ty, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trên cơ sở quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đã được pháp luật quy định, tôn trọng và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành 26 cuộc họp định kỳ và đột xuất, dưới hình thức trực tiếp hoặc qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 25 Nghị quyết/Quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành và lưu giữ theo đúng quy định.

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Mộc Châu Milk hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, cụ thể:
  - Doanh thu thuần đạt 3.135,4 tỷ đồng, tăng 0,1% so với năm 2022, hoàn thành 91,1% kế hoạch năm.
  - Lợi nhuận sau thuế đạt 374,4 tỷ đồng, tăng trưởng 8,0% so với năm 2022, hoàn thành 102,8% kế hoạch năm 2023.
- Hệ thống chính trị ổn định: Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể hoạt động phù hợp với mô hình quản trị, tham gia các chương trình an sinh xã hội của địa phương và Trung ương phát động, hoàn thành tốt công tác giúp đỡ xã, bản vùng cao biên giới cho Tỉnh và Huyện phân công phụ trách.

Nhìn chung, kết quả đạt được trong năm 2023, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

### **2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ NĂNG LỰC CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

HĐQT thực hiện việc đánh giá hoạt động và năng lực của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban điều hành (“BDH”) dựa trên các tiêu chí sau:

- Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh
- Bản phận chung của Cán bộ quản lý cấp cao, bao gồm:
  - (1) Trách nhiệm “cẩn trọng”,
  - (2) Trách nhiệm “Trung thực và tránh xung đột lợi ích”,

(3) Trách nhiệm “Bảo mật thông tin”,

(4) Bổn phận “Chăm lo và trung thành”.

- Năng lực và kỹ năng của Cán bộ quản lý cấp cao: Việc đánh giá năng lực và kỹ năng được thực hiện dựa trên bộ năng lực lãnh đạo của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam áp dụng chung cho toàn Tập đoàn (12 năng lực).

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

HDQT đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành năm 2023 như sau:

- TGD và BDH Công ty đã có sự nỗ lực lớn và thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Chủ động trong công tác tái cấu trúc mô hình, đổi mới, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt của Công ty, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt và chế độ phúc lợi cho người lao động
- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty, cải tiến và kiện toàn hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý.

### 3. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC TRONG NĂM 2023

- Ngày 15/10/2023, Công ty đã tổ chức 'Hội thi Hoa hậu Bò sữa' sau 3 năm gián đoạn do dịch Covid-19, đánh dấu năm thứ 17 Hội thi được tổ chức.
- Chuyển niêm yết và giao dịch cổ phiếu MCM qua Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE): Công ty đã nộp hồ sơ niêm yết cổ phiếu tới HOSE và đang chờ Quyết định của Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Mai Kiều Liên**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GIỒNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Căn cứ:**

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có thể được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm (sau đây gọi là “Luật Chứng khoán”);
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có thể được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp”);
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Giồng Bò sữa Mộc Châu (“Mộc Châu Milk” hoặc “Công ty”);
- Quy chế Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2023 và thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

### ***Kính thưa quý vị cổ đông,***

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (“BKS”) theo các Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, BKS xin báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 với các thông tin chính sau:

## **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Công tác thực hiện nhiệm vụ:**

- Trong năm 2023, BKS đã thực hiện tham gia định hướng công tác lập kế hoạch kiểm toán năm; tổ chức các cuộc họp cùng đơn vị kiểm toán độc lập được chọn – Công ty TNHH KPMG Việt Nam nhằm xác định rõ phạm vi, mục đích và các vấn đề cần lưu ý trong các cuộc kiểm toán.
- BKS đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị của Công ty, thảo luận về các điểm cần lưu ý, và đề xuất các khuyến nghị đến HĐQT của Công ty.
- Việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định, nghị quyết ĐHĐCĐ, luật định và các quy định của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và HĐQT cũng được BKS nghiêm túc thực hiện, cụ thể:
  - Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các nghị quyết của HĐQT và công bố thông tin theo Luật định.
  - Giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT và HĐQT.
  - Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo năm, 6 tháng đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và các báo cáo hàng quý của Công ty.
  - Phối hợp cùng các thành viên HĐQT, HĐQT và các nhân sự chuyên trách tại Công ty trong việc:
    - ❖ Kiểm tra việc xây dựng khung kiểm soát nội bộ và bộ tài liệu quy định về các hoạt động chính của Công ty.



- ❖ Đánh giá về các hoạt động quản lý hàng tồn kho, dự phòng phải trả; quản lý và sử dụng tài sản của Công ty.
- ❖ Đánh giá về các hoạt động triển khai dự án đầu tư tại Công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát và kiểm tra trong năm 2023, BKS chưa phát hiện dấu hiệu vi phạm và không ghi nhận đơn khiếu nại hoặc ý kiến nào từ cổ đông về HĐQT và BDH.
- 2. Lương thưởng, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS trong năm 2023**
- Trong năm 2023, BKS của Công ty bao gồm: 3 thành viên.
- Tổng thù lao: 240 triệu đồng.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH**

### **1. Hội đồng quản trị**

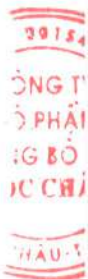
- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trách nhiệm quản lý, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định liên quan khác.
- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với BDH trong việc đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành tuân thủ đúng thẩm quyền của HĐQT. Nội dung của các nghị quyết này tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định liên quan khác.

### **2. Ban điều hành**

- Hoạt động điều hành, quản lý:
  - Cùng với BDH, Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.
  - BDH Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để trao đổi và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót.
- Hoạt động kiểm soát:
  - Tích cực xây dựng, hoàn thiện bộ quy trình và chuẩn hóa tác nghiệp quản lý và công tác triển khai thực hiện tại các phòng/ban nội bộ Công ty nhằm giảm thiểu các tác nghiệp không hiệu quả, lãng phí.

## **III. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TGD VÀ CỔ ĐÔNG**

HĐQT, BDH luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ, độc lập, khách quan, hướng tới mục tiêu chung của Công ty; tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định liên quan. Các ý kiến, kiến nghị của BKS đều được BDH tiếp nhận tích cực, phân phối đầy đủ và triển khai khắc phục.



#### IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

- BKS đã xem xét báo cáo tài chính năm và 6 tháng được kiểm toán/soát xét bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và thống nhất với các báo cáo này.
- Theo kết luận thẩm định của BKS, báo cáo tài chính của Mộc Châu Milk, đã được phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### V. KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN

##### 1. Kiến nghị

BKS kiến nghị một số nội dung sau:

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền tảng quản trị rủi ro, cơ chế cảnh báo rủi ro; triển khai đến các cấp trong Công ty, để áp dụng đồng bộ và nhất quán; duy trì và cải tiến hiệu quả cơ chế kiểm soát hệ thống theo 2 cấp (tự kiểm soát & kiểm tra), trong đó, cơ chế tự kiểm soát cần được chú trọng và cải tiến liên tục.
- Tiếp tục nghiên cứu triển khai phương án xây dựng đơn vị kiểm toán nội bộ phù hợp với mô hình tổ chức của Công ty; và đảm bảo công tác kiểm toán nội bộ được triển khai thiết thực, hiệu quả.

##### 2. Kết luận

Qua công tác giám sát và kiểm tra, BKS ghi nhận các hoạt động của Công ty trong năm 2023 đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- TGD
- Lưu TK HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**(Đã ký)**

**Trần Ngọc Duy**

